

Số: 108/BC-BCĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 10 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả 06 tháng đầu năm 2024 triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06); Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2024; Công văn số 4709/CV-TCTTKĐA ngày 10/6/2024 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP về báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trong 6 tháng đầu năm 2024, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh Thừa Thiên Huế báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Bám sát các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP, mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể theo giai đoạn 2023 - 2025; UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh đã ban hành các kế hoạch và chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện 92 nhiệm vụ, kết quả cụ thể như sau:

- Nhiệm vụ tồn năm 2023 chuyển sang: 10 nhiệm vụ.
- Nhiệm vụ mới được giao năm 2024: 82 nhiệm vụ.
- Kết quả:
 - + Tổng số nhiệm vụ đã hoàn thành: 22 nhiệm vụ.
 - + Tổng số nhiệm vụ thực hiện thường xuyên: 11 nhiệm vụ.
 - + Tổng số nhiệm vụ đang triển khai: 59 nhiệm vụ.
 - + Tổng số nhiệm vụ chưa hoàn thành: 0 nhiệm vụ.

(Phụ lục I kèm theo)

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

a) UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh

Trong 6 tháng đầu năm 2024, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh đã ban hành 11 Kế hoạch, 110 văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ của Đề án 06, trọng tâm: (1) Triển khai Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 16/02/2024 thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 năm 2024; Công văn số 1612/UBND-TĐKT ngày 21/02/2024 triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024, chỉ đạo đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm

2024 và các năm tiếp theo; (2) Tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo mới trên cơ sở sát nhập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số và Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh; (3) Ban hành các văn bản và phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Công an triển khai thực hiện thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID kể từ ngày 22/4/2024; (4) Tiên phong đề nghị và đã chính thức kết nối Hệ thống thông tin của tỉnh với Hệ thống định danh và xác thực điện tử - Bộ Công an; (5) Đẩy mạnh ứng dụng sâu rộng các tiện ích của Đề án 06 thông qua triển khai các mô hình (*trong đó, có 03 mô hình¹ tỉnh đã chủ động triển khai ngoài các mô hình theo khuyến nghị của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP*). Đồng thời, nghiên cứu, tham khảo Bộ 57 câu hỏi khảo sát và 17 mô hình của thành phố Hà Nội để triển khai phù hợp trên địa bàn; (6) Tổ chức các cuộc họp, hội nghị nhằm rà soát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án 06; tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, “*điểm nghẽn*” trong thực hiện các nhiệm vụ, mô hình của Đề án 06 trên địa bàn;...

b) Công an tỉnh

- Phát huy vai trò của Cơ quan thường trực, Công an tỉnh đã ban hành 96 văn bản chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương gương mẫu, đi đầu trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, trọng tâm: (1) Thành lập Đoàn thanh tra của Công an tỉnh thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý căn cước công dân, CSDLQG về DC và CSDL căn cước công dân tại 02 sở, 03 đơn vị UBND cấp huyện, 06 đơn vị UBND cấp xã; (2) Chủ động triển khai và nhân rộng các mô hình điểm Đề án 06 được giao nhiệm vụ cho Công an tỉnh chủ trì; (3) Tiên phong triển khai có hiệu quả Phần mềm Quản trị nội dung - CMS phục vụ tuyên truyền về Đề án 06 và quảng bá hình ảnh, văn hóa, đặc sản của tỉnh Thừa Thiên Huế trên VNeID; triển khai mô hình “*Ngày cuối tuần giải quyết TTHC tại nhà dân*”; (4) Tổ chức kiểm tra và đảm bảo an ninh, an toàn thông tin đối với 100% máy tính thuộc 02 Dự án trang cấp cho Công an các đơn vị, địa phương; (5) Đẩy mạnh công tác làm sạch dữ liệu đảm bảo “*đúng, đủ, sạch, sống*”; (6) Tham mưu, chuẩn bị các điều kiện cần thiết triển khai thi hành Luật Căn cước;...

- Công an tỉnh đã tổ chức 12 buổi làm việc với 08 sở, ngành² để giải quyết các khó khăn, vướng mắc, “*điểm nghẽn*” trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mô hình của Đề án 06, trọng tâm: (1) Rà soát, đề xuất danh mục kinh phí, dự án phục vụ triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; (2) Đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ, mô hình Đề án 06 được giao cho các sở, ngành chủ trì; (3) Nâng cao hiệu quả cung cấp và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các dịch vụ công thiết yếu; (4) Phối hợp rà soát, chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật các CSDL chuyên ngành trên nền CSDLQG về DC.

c) Các sở, ngành

- Sở Thông tin và Truyền thông: (1) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan hoàn thiện các giải pháp kết nối chính thức Hệ thống thông tin của tỉnh với Hệ

¹ Mô hình 23: Thanh toán không dùng tiền mặt và theo dõi tiền điện, nước, phí vệ sinh môi trường,... qua VNeID, Hue-S; Mô hình 35: Khu chung cư, Khu đô thị mới kiểu mẫu về thực hiện Đề án 06; Mô hình 36: Tạo lập địa chỉ số gắn với thông tin trên CSDLQG về DC để quản lý và hỗ trợ công dân trong tình huống khẩn cấp.

² Gồm các Sở: Tư pháp, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Giao thông vận tải; Trường Cao đẳng Giao thông Huế, Bệnh viện Trung ương Huế, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế.

thống định danh và xác thực điện tử - Bộ Công an; (2) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo mới trên cơ sở sát nhập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số và Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh; (3) Nâng cấp hạ tầng, phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về chức năng để thực hiện số hoá hồ sơ; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và kết nối với Công dịch vụ công quốc gia, Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số (EMC); (4) Mở rộng cung cấp các tiện ích trên ứng dụng công dân số của tỉnh (Hue-S); (5) Hướng dẫn các sở, ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh tiến hành tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (6) Phối hợp triển khai các lớp đào tạo, tập huấn theo hình thức trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức về Chuyển đổi số, an ninh an toàn thông tin...

- Sở Tư pháp: (1) Chủ trì, tham mưu triển khai thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID; (2) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn rà soát, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06; (3) Đôn đốc các địa phương thực hiện Dự án Số hóa dữ liệu hộ tịch; (4) Tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện 02 nhóm TTHC liên thông;...

- Sở Y tế: (1) Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 05/6/2024 triển khai thí điểm Sở sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và hoàn thiện nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh; (2) Tăng cường theo dõi, đôn đốc triển khai sử dụng thẻ CCCD, tài khoản VNeID trong khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế; (3) Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở khám chữa bệnh;...

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: (1) Chủ trì, tham mưu Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh ban hành Kế hoạch số 78/KH-BCĐ ngày 20/5/2024 tiếp tục triển khai mô hình Quản lý chương trình ASXH thông qua VNeID trên địa bàn tỉnh; (2) Đôn đốc các địa phương phối hợp các đơn vị liên quan đẩy mạnh việc rà soát, tuyên truyền mở tài khoản và chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội; (3) Phối hợp Công an tỉnh đẩy mạnh rà soát, làm sạch và cập nhật dữ liệu ngành Lao động với CSDLQG về DC;...

- Bảo hiểm xã hội tỉnh: (1) Phối hợp Công an tỉnh triển khai phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội trên nền CSDLQG về DC; (2) Tiếp tục rà soát, xác minh, làm sạch thông tin người tham gia BHXH nhằm đồng bộ, xác thực thông tin với CSDLQG về DC; (3) Triển khai liên thông dữ liệu Khám sức khỏe lái xe, Giấy chứng sinh, Giấy báo tử qua hạ tầng của Bảo hiểm xã hội;...

- Các sở, ngành, địa phương: Tiếp tục duy trì quyết tâm chính trị cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 tại Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị mình.

2. Hoàn thiện thể chế

- Nhằm đảm bảo tiến độ xử lý văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06, UBND tỉnh đã ban hành 05 văn bản³ chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ngành thực hiện rà soát toàn bộ văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực liên quan đến triển khai thực hiện Đề án 06. Trong đó, tập trung rà soát, đề xuất xử lý (*sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ*) các quy định về thành phần hồ sơ TTHC phải nộp hoặc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy; triển khai thực hiện các TTHC trên môi trường điện tử. Kết quả, đã rà soát 08 văn bản liên quan đến Đề án 06; đã xử lý dứt điểm 03 văn bản; còn 05 văn bản (*có 03 văn bản đang lập hồ sơ đề xuất xử lý; có 02 văn bản đề xuất xử lý sau khi Chính phủ và các bộ, ngành sửa đổi, bổ sung các văn bản thuộc lĩnh vực liên quan*).

- Nghiên cứu và tham gia góp ý có chất lượng đối với các dự thảo⁴ văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Đề án 06 theo đề nghị của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP và các bộ, ngành Trung ương.

3. Nhóm tiện ích giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến

a) Mục tiêu đến năm 2025

Theo lộ trình Đề án 06 đề ra đến năm 2025: 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả các Hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương; 100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử với số định danh cá nhân là một thông tin bắt buộc phục vụ cho kết nối, chia sẻ, tái sử dụng; 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về DC; tối thiểu 50% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa; 100% hồ sơ về dân cư được tạo lập, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định;...

b) Về pháp lý thực hiện

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 437/KH-UBND ngày 30/12/2023 về kiểm soát TTHC năm 2024 và Kế hoạch số 438/KH-UBND ngày 31/12/2023 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2024, tập trung chỉ đạo các sở, ngành thực hiện đúng quy định về việc đánh giá tác động về TTHC trong quy trình soạn thảo văn bản QPPL, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, nhất là việc chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin và xác thực, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về DC, Hệ thống định danh và xác thực điện tử - Bộ Công an. Trong 6 tháng đầu năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành 60 Quyết định công bố danh mục TTHC và 02 Quyết định công bố TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh. Cập nhật công khai TTHC

³ Công văn số 1374/UBND-CCHC ngày 07/02/2024; Công văn số 1612/UBND-TĐKT ngày 21/02/2024; Quyết định số 514/QĐ-UBND ngày 29/02/2024; Công văn số 5262/UBND-TĐKT ngày 24/5/2024; Công văn số 5774/UBND-TĐKT ngày 05/6/2024.

⁴ Dự thảo Nghị định quy định 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử; Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Dữ liệu; Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu; Dự thảo các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Căn cước; Dự thảo Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia; Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia;...

trên CSDL quốc gia 386⁵ TTHC và bãi bỏ 80 TTHC. 100% TTHC sau khi được UBND tỉnh công bố ban hành đã được các sở, ngành cấp tỉnh cập nhật vào Hệ thống thông tin TTHC của tỉnh theo đúng quy định và công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

- Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 18/2023/NĐ-HĐND ngày 21/8/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu lệ phí khi thực hiện TTHC thông qua dịch vụ công trực tuyến nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến (mức thu lệ phí đối với các tổ chức, cá nhân có yêu cầu giải quyết TTHC gửi đến các cơ quan có thẩm quyền thông qua dịch vụ công trực tuyến bằng 60% mức thu quy định đối với 32 TTHC tại 05 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh).

- UBND tỉnh đã ban hành 08 văn bản⁶ chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh phối hợp các sở, ngành liên quan triển khai giải pháp chuyển đổi sử dụng thống nhất tài khoản VNeID trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Trọng tâm: (1) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại Bộ phận Một cửa các cấp, cơ quan, đơn vị tiếp nhận, giải quyết TTHC nắm rõ, thực hiện quy định sử dụng tài khoản VNeID để thực hiện dịch vụ công trực tuyến từ ngày 01/7/2024; (2) Chỉ đạo tổ chức đợt cao điểm tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử đối với 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn; (3) Hoàn thiện các giải pháp về hạ tầng công nghệ đảm bảo tích hợp, sử dụng tài khoản VNeID đăng nhập thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng DVC tỉnh; (4) Triển khai đường dây nóng hỗ trợ người dân giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan tài khoản định danh điện tử, VNeID;..... Đến nay, toàn tỉnh đã thu nhận hơn 935.000 hồ sơ định danh điện tử, cơ bản hoàn thành đối với số nhân khẩu đủ điều kiện thu nhận đang cư trú trên địa bàn. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã kết nối với Hệ thống định danh và xác thực điện tử; tất cả ứng dụng trên các nền tảng số của tỉnh cung cấp cho người dân đều chuyển đổi sử dụng thống nhất tài khoản VNeID; đã thực hiện chuẩn hóa thông tin 227.992 tài khoản Hue-S với CSDLQG về DC.

c) Về dịch vụ công

- Kết quả cung cấp dịch vụ công:

+ UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện các chương trình trọng điểm về cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh. Toàn tỉnh có 1.953 TTHC, trong đó có 1.859 TTHC được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến chiếm tỷ lệ 95% (trong đó, có 787 TTHC được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, chiếm tỷ lệ 42,33%). Tỷ lệ hồ sơ DVC trực tuyến toàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm đạt 58,93%⁷, tăng 13,23% so với

⁵ Trong đó: mới ban hành: 63 TTHC; sửa đổi, bổ sung: 320 TTHC; thay thế: 03 TTHC.

⁶ Công văn số 13498/UBND-TĐKT ngày 15/12/2023; Công văn số 467/UBND-TĐKT ngày 12/01/2024; Công văn số 928/UBND-TĐKT ngày 25/01/2024; Công văn số 2063/UBND-TĐKT ngày 05/3/2024; Công văn số 5056/UBND-TĐKT ngày 20/05/2024; Công văn số 5243/UBND-TĐKT ngày 23/5/2024; Công văn số 5676/UBND-TĐKT ngày 04/6/2024; Công văn số 5759/UBND-TĐKT ngày 05/6/2024.

⁷ Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/6/2024, tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận: 205.787 hồ sơ, trong đó có 121.266 hồ sơ nộp trực tuyến.

cùng kỳ năm 2023; tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến là 100% trên tổng số 654 TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.

+ Đẩy mạnh việc số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Chính phủ; thực hiện 100% số hóa hồ sơ (trừ hồ sơ nộp trực tuyến), kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC đã được triển khai thực hiện đồng bộ tại Bộ phận Một cửa của cả 03 cấp chính quyền; thực hiện đồng bộ dữ liệu liên thông từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh sang Hệ thống cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc, giảm bớt các thao tác xử lý trên các phần mềm. Hồ sơ điện tử đã hoàn thiện, được đánh mã thành phần và mã kết quả giải quyết TTHC để tái sử dụng lại và hồ sơ điện tử được phân loại theo: thành phần hồ sơ số hóa được ký số; thành phần hồ sơ đã được tiếp nhận (trực tuyến); kết quả xử lý của TTHC.

+ Để nâng cao hiệu quả và đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tỉnh đã tiên phong cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên ứng dụng công dân số (Hue-S) phục vụ công dân, doanh nghiệp đăng ký hồ sơ trực tuyến, ký số thành phần đính kèm và thanh toán trực tuyến, quản lý hồ sơ đã đăng ký trên Hue-S. Triển khai rộng rãi mô hình “*Điểm hướng dẫn, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử*” tại 100% điểm phục vụ của Bưu điện trên địa bàn. Triển khai mô hình kiểu mẫu thực hiện Đề án 06 tại 05 khu chung cư, khu đô thị mới. Triển khai mô hình “*Ngày cuối tuần giải quyết TTHC tại nhà dân*”⁸. Triển khai hướng dẫn công dân thực hiện đổi giấy phép lái xe tại cơ sở khám chữa bệnh đã liên thông dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe trên Cổng DVCQG. Triển khai thí điểm không tiếp nhận hồ sơ giấy đối với dịch vụ công “*Cấp đổi giấy phép lái xe*” từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần,... Đặc biệt, từ ngày 22/4/2024, tỉnh Thừa Thiên Huế đã triển khai thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID.

- Về triển khai Dịch vụ công thiết yếu:

+ Về 25 DVC tại Phụ lục I Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022: Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã tiếp nhận, giải quyết 171.591 hồ sơ trực tuyến/179.697 tổng số hồ sơ, đạt tỉ lệ 95%, so với cùng kỳ 2023, tăng 23%.

+ Về 28 DVC tại Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022: Đã tích hợp 17/28 DVC trên Cổng DVCQG, trong đó, có 6/17 TTHC đã tích hợp trên Cổng DVC tỉnh. Thời gian đến, tiếp tục triển khai theo lộ trình của các bộ, ngành.

+ Thực hiện Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Danh mục nhóm DVC trực tuyến liên thông ưu tiên tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng DVCQG năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2064/UBND-TĐKT ngày 05/3/2024 về việc triển khai Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, giao các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, đánh giá để tái cấu trúc quy trình đối với các DVC trực tuyến thuộc thẩm quyền. Đồng thời, phối hợp với các bộ,

⁸ Từ ngày 01/3/2024 đến 15/6/2024, Công an tỉnh đã giải quyết cấp CCCD và ĐDDT tại nhà đối với 208 trường hợp người già yếu, ốm đau, bệnh tật.

ngành Trung ương để triển khai thực hiện có hiệu quả 28 nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông tại Quyết định nêu trên khi có yêu cầu.

(Phụ lục II, III kèm theo)

- Về hạ tầng công nghệ:

+ Tỉnh đã triển khai mạng diện rộng theo mô hình mạng MetroNet kết nối mạng số liệu chuyên dùng của Chính phủ; thiết lập việc truy cập internet trong cơ quan nhà nước theo hướng tập trung. Đến nay, đã có 474 cơ quan, đơn vị (đạt 100%) cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã triển khai kết nối mạng MetroNet kết nối mạng số liệu chuyên dùng của Chính phủ, Internet tập trung.

+ Chỉ đạo đầu tư nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đảm bảo đầy đủ yêu cầu về chức năng, hạ tầng để thực hiện số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và kết nối với Cổng DVCQG. Kết quả: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã đáp ứng: (1) Triển khai Kho dữ liệu điện tử cá nhân, tổ chức và kết nối với Kho dữ liệu điện tử Cổng DVCQG, kết quả giải quyết TTHC được tái sử dụng; (2) Kết nối với CSDLQG về DC trong việc giải quyết TTHC đáp ứng Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; (3) Đã tích hợp với nền tảng công kết nối dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng.

+ Xây dựng hạ tầng viễn thông đồng bộ, kết nối cáp quang đến từng hộ gia đình, phủ sóng 4G/5G đến 1.005 thôn, bản trên địa bàn tỉnh. Mạng băng rộng di động đã phủ sóng 1.105/1.105 thôn, đạt tỷ lệ 100%; 100% số điểm phục vụ của mạng bưu chính công cộng có kết nối internet băng rộng cố định. Đến nay, 83,79% hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang.

+ 100% UBND các cấp có hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng mô hình Một cửa điện tử hiện đại; 100% cán bộ, công chức, viên chức có máy tính để bàn hoặc máy tính xách tay có kết nối mạng.

+ Hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin tập trung của tỉnh được vận hành ổn định, đã được phê duyệt cấp độ và phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ 3 đối với 17 hệ thống thông tin và cấp độ 2 đối với 25 hệ thống thông tin, đã triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin⁹.

4. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

a) Mục tiêu đến năm 2025

Theo lộ trình Đề án 06 đề ra đến năm 2025: Triển khai rộng rãi việc ứng dụng các tính năng của chip điện tử trên thẻ Căn cước công dân đối với các lĩnh vực tài chính, hoạt động ngân hàng (mở tài khoản, thanh toán, cho vay, ví điện tử,...) và một số lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội khác; phối hợp phát triển, hoàn thiện và triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số VNeID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm, giấy phép lái xe, ngân hàng, thanh toán điện tử, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm,...; hoàn thiện hệ sinh thái các ứng dụng số, tiện ích cung cấp cho các sở, ngành, địa phương, tổ chức doanh nghiệp bảo đảm dữ liệu dân cư được định danh và xác thực.

⁹ Triển khai các giải pháp SOC cho Trung tâm dữ liệu tập trung; Giải pháp giám sát phòng, chống mã độc tập trung cho 100% máy chủ tại Trung tâm IOC và 474 cơ quan, đơn vị với 5.877 máy tính; Giải pháp phòng, chống tấn công có chủ đích cho 100% máy chủ tại Trung tâm IOC, 2.096 máy tính kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan từ cấp tỉnh đến cấp xã.

b) Việc ứng dụng CSDLQG về DC, Căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử

- Trong lĩnh vực ngân hàng: Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh triển khai mô hình “*Cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công*”. Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã giải quyết cho 9.134 lượt hộ vay vốn với tổng kinh phí 552.426 triệu đồng của 03 chương trình vay, cụ thể: Cho vay hộ nghèo: 365 lượt hộ vay/23.160 triệu đồng; cho vay hộ cận nghèo: 3.680 lượt hộ vay/216.271 triệu đồng; cho vay hộ mới thoát nghèo: 5.089 lượt hộ vay/312.995 triệu đồng.

- Trong lĩnh vực Y tế:

+ UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 05/6/2024 triển khai thí điểm Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và hoàn thiện nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn. Đến nay, số hồ sơ đang có trên nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử là 1.244.896 hồ sơ. Số hồ sơ khám chữa bệnh thanh toán BHYT liên thông là 5.172.550 hồ sơ. Đẩy nhanh tỷ lệ khám chữa bệnh lập hồ sơ, hiện đang đạt tỷ lệ 86,87% (1.081.474/1.244.896 hồ sơ).

+ Tỉnh đã công bố Cổng hồ sơ sức khỏe của tỉnh và cung cấp hồ sơ sức khỏe của người dân trên ứng dụng Hue-S. Ứng dụng VNeID đã cung cấp tiện ích “*Sổ sức khỏe điện tử*” hiển thị thông tin lịch sử khám chữa bệnh theo bảo hiểm y tế. Tính đến nay, đã xác thực thông tin người tham gia BHXH, BHYT với CSDLQG về DC là 1.125.678 trường hợp, đạt tỷ lệ 98,87%.

+ Chỉ đạo Sở Y tế triển khai mô hình “*Khám chữa bệnh thông minh; chăm sóc sức khỏe thông minh; quản trị thông minh; thanh toán không dùng tiền mặt*” tại Bệnh viện Mắt Huế. Tiếp tục triển khai mô hình “*Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID*”. Hiện, có 187/187 cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện tra cứu thông tin thẻ Bảo hiểm y tế bằng CCCD với 582.329 lượt tra cứu, trong đó 520.049 lượt tra cứu thành công phục vụ khám chữa bệnh, đạt tỷ lệ 89,31%.

+ Chỉ đạo Công an tỉnh tiếp tục phối hợp Sở Y tế thực hiện mô hình “*Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh*”. Kết quả: Đến nay, đã triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm ASM tại 38 cơ sở khám chữa bệnh, cập nhật thông tin khách checkin khi đến cư trú: 25.991 trường hợp.

- Trong lĩnh vực Giáo dục: Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục xây dựng Cơ sở dữ liệu về thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh,... gắn với việc triển khai mô hình “*Triển khai hệ thống quản lý trường học*”. Đến nay, 100% trẻ em, học sinh có hồ sơ số. Ứng dụng Hue-S đã cung cấp chức năng “*Giáo dục đào tạo*” để hỗ trợ giáo viên cập nhật điểm, điểm danh,... Hiện, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hệ thống SSO cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VNeID. Dự kiến đưa vào sử dụng trong năm học 2024 - 2025.

- Trong lĩnh vực Thuế:

+ UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 16/4/2024 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền trên địa bàn;

ban hành 04 văn bản¹⁰ chỉ đạo Cục Thuế tỉnh triển khai các giải pháp thu thuế khoán hộ kinh doanh cá thể và đẩy mạnh triển khai thực hiện hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền cho 100% cơ sở kinh doanh thuộc diện. Đến nay, có 208/310 cơ sở kinh doanh đã triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, đạt tỷ lệ 67%. Trong đó có 108/157 cơ sở kinh doanh ngành nghề ăn uống, đạt tỷ lệ 69%.

+ Chỉ đạo Cục Thuế tỉnh triển khai rà soát, chuẩn hóa thông tin đăng ký thuế cá nhân, chủ hộ kinh doanh để đồng bộ dữ liệu về thuế với CSDLQG về DC, chuyển sang sử dụng mã số định danh cá nhân thay cho mã số thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế. Đến nay, đã rà soát 40.896/76.488 mã số thuế, đạt tỷ lệ 54% (trong đó, có 23.385 dữ liệu đã được chuẩn hóa, đạt tỷ lệ 31%).

- Trong các lĩnh vực khác:

+ Chỉ đạo Sở Tư pháp tiếp tục hướng dẫn, khuyến khích các tổ chức hành nghề công chứng đảm bảo các điều kiện cho người dân sử dụng căn cước công dân và VNeID khi đi công chứng, chứng thực thay thế cho các loại giấy tờ gắn với thực hiện mô hình “*Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực*”. Đến nay, đã triển khai sử dụng thiết bị đọc chip thẻ CCCD tại 03 Văn phòng công chứng (Hồ Phi Hùng, Phan Đình Việt, An Phú Gia); xác thực thông tin trên thẻ CCCD đối với hơn 1.000 trường hợp.

+ Chỉ đạo Sở Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục triển khai mô hình “*Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số*”. Đến nay, đã hoàn thiện, mở rộng cung cấp tiện ích “*Dành cho du lịch*” trên ứng dụng Hue-S với nhiều chức năng như: Lập hành trình; Đặt xe taxi; Hướng dẫn viên; Kinh nghiệm du lịch; Tìm nhà vệ sinh miễn phí; Giới thiệu các dịch vụ du lịch (thể thao - giải trí; cơ sở lưu trú; ăn uống; mua sắm; lễ hội; đặc sản);... Triển khai thử nghiệm tích hợp Trợ lý ảo Du lịch trên nền tảng Hue-S, cung cấp cho người dân hình thức tra cứu mới thông qua nền tảng trí tuệ nhân tạo.

+ Chỉ đạo Công an tỉnh tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình “*Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn; Nhà khách;...*”. Đến nay, đã triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm ASM tại 399 cơ sở kinh doanh lưu trú. Kết quả: Các cơ sở đã cập nhật thông tin khách checkin khi đến cư trú: 182.423 trường hợp.

- Triển khai các giải pháp không dùng tiền mặt

+ Tiếp tục chỉ đạo¹¹ đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt gắn với Mô hình “*Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VNeID*”. Đến nay, toàn tỉnh đã có 137/141 xã, phường, thị trấn triển khai phương thức chi trả điện tử cho đối tượng bảo trợ xã hội, chiếm tỉ lệ

¹⁰ Công văn số 3777/UBND-TĐKT ngày 17/4/2024; Công văn số 4772/UBND-TĐKT ngày 14/5/2024; Công văn số 5664/UBND-TĐKT ngày 03/6/2024; Công văn số 5668/UBND-TĐKT ngày 03/6/2024.

¹¹ Công văn số 09/BCĐ-TĐKT ngày 15/01/2024 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh; Công văn số 259/UBND-VX ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh về đẩy mạnh thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; Kế hoạch số 78/KH-BCĐ ngày 20/5/2024 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh về tiếp tục triển khai mô hình Quản lý chương trình an sinh xã hội thông qua VNeID trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

97,16%; đã cập nhật việc chi trả qua tài khoản trên CSDLQG về DC cho 25.163 trường hợp đối tượng BTXH và Người có công, đạt tỷ lệ 42,94%. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai hình thức chi trả không dùng tiền mặt đối với người hưởng trợ cấp thất nghiệp. Đến nay, đã tuyên truyền, vận động 719/722 trường hợp lựa chọn hình thức chi trả không dùng tiền mặt, đạt tỷ lệ 99%.

+ Để đẩy mạnh ứng dụng CSDLQG về DC trong tổ chức thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh đã ban hành Công văn số 83/BCĐ-TĐKT ngày 27/5/2024 về triển khai phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội trên nền CSDLQG về DC. Đến nay, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng không dùng tiền mặt cho 17.324 người hưởng, đạt tỷ lệ 52%.

+ Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai 100% trường học thu học phí và các khoản thu hợp pháp khác bằng hình thức không dùng tiền mặt. Sở Thông tin và Truyền thông đã tích hợp giải pháp thanh toán học phí thông qua hệ thống quản lý thu ngành Giáo dục bằng ví điện tử trên Hue-S, trong năm học 2023-2024 đã thanh toán trên Hue-S 6.123 giao dịch với tổng số tiền là 2,235 tỷ đồng.

+ Chỉ đạo Sở Y tế triển khai 100% các cơ sở khám chữa bệnh, các nhà thuốc chấp nhận thanh toán qua Hue-S. Sở Thông tin và Truyền thông đã triển khai giải pháp QR hai chiều phục vụ nghiệp vụ tạm ứng - thanh toán - hoàn ứng viện phí cho các cơ sở khám chữa bệnh qua Hue-S.

+ Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công ty Điện lực Thừa Thiên Huế, Công ty Cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế, Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Huế tiếp tục triển khai Mô hình “*Thanh toán và theo dõi tiền điện, nước, phí vệ sinh môi trường, ... qua VNeID, Hue-S*”. Đến nay, tiện ích “*Dịch vụ thiết yếu*” của ứng dụng Hue-S đã cung cấp tính năng thanh toán không dùng tiền mặt và theo dõi tiền điện, nước, phí vệ sinh môi trường,...

5. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

a) Mục tiêu đến năm 2025

Theo lộ trình Đề án 06, đề ra đến năm 2025: Phần đầu 100% người dân đủ điều kiện có tài khoản người dùng trên ứng dụng VNeID và xây dựng hệ sinh thái cung cấp dịch vụ công, dịch vụ thương mại điện tử, nền tảng thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và thay thế các loại giấy tờ của công dân trong các giao dịch điện tử. Đảm bảo 100% các giao dịch của Công dân số được định danh, ký số, xác thực, các hợp đồng điện tử được định danh, ký số.

b) Việc triển khai thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID

Thực hiện Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/5/2023 của Chính phủ, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách TTHC cấp Phiếu lý lịch tư pháp, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 05 văn bản¹² chỉ đạo và thành lập Tổ công tác

¹² Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 05/01/2024 triển khai thực hiện thí điểm cấp Phiếu LLTP trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 thành lập Tổ công tác triển khai thực hiện thí điểm cấp Phiếu LLTP trên VNeID tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 03/5/2024 xây dựng, khai thác, phát triển CSDL LLTP và cấp Phiếu LLTP tại tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2024 - 2027; Công văn số 3862/UBND-TĐKT ngày 20/4/2024 thực hiện thí điểm cấp

triển khai thực hiện thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Từ ngày 22/4/2024, đã phối hợp với Cục CSQLHC về TTXH - Bộ Công an và Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, Cục Công nghệ thông tin - Bộ Tư pháp triển khai thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID. Kết quả: Tính đến ngày 27/6/2024, đã tiếp nhận 2.579 hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua ứng dụng VNeID/3.694 hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp, đạt tỷ lệ 70%.

c) Về đảm bảo các điều kiện hình thành công dân số

Toàn tỉnh đã thu nhận 1.139.791 hồ sơ cấp CCCD gắn chip, hoàn thành thu nhận CCCD đối với 100% nhân khẩu đủ điều kiện cư trú trên địa bàn; phát động đợt cao điểm và đã thu nhận 935.095 hồ sơ định danh điện tử, kích hoạt tài khoản định danh điện tử vượt 108% chỉ tiêu Bộ Công an giao. Đã tạo lập 77.387 ví điện tử Hue-S và hơn 700 điểm chấp nhận thanh toán điện tử qua Hue-S. Tiếp nhận, cấp phát hơn 15.828 chữ ký số công cộng cho người dân. Thu thập 105.733 địa chỉ số (thông tin về nhà ở gắn định vị GPS, cùng với thông tin công dân trong hộ) được triển khai trên địa bàn huyện Quảng Điền, Phong Điền, Phú Lộc để phục vụ công tác quản lý cư trú và hỗ trợ trong tình huống khẩn cấp.

d) Việc triển khai các tiện ích trên ứng dụng VNeID, Hue-S phục vụ phát triển công dân số

- Căn cứ các tiện ích được tích hợp và cung cấp trên ứng dụng VNeID, Công an tỉnh tiếp tục triển khai hiệu quả mô hình “*Tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID*” và “*Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên VNeID*”. Trong 06 tháng đầu năm 2024, toàn tỉnh đã tiếp nhận 295 kiến nghị, phản ánh về ANTT và tiếp nhận 11.883 thông báo lưu trú qua VNeID.

- Ứng dụng công dân số (Hue-S) được đưa vào hoạt động từ tháng 5/2019 và không ngừng nâng cấp, hoàn thiện¹³ nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh và chương trình chuyển đổi số trên địa bàn. Đến nay, Hue-S đã cung cấp hơn 50 chức năng và được cấu trúc thành 05 vai trò người dùng phục vụ 05 nhóm đối tượng khác nhau gồm: Công dân, khách du lịch, doanh nghiệp, nhà nước và báo chí. Nổi bật là chức năng: “*Phản ánh hiện trường*”¹⁴; “*Truyền thông cảnh báo*” và “*Hỏi cơ quan nhà nước*”¹⁵ với số hotline 1900.1075; “*Quản lý bản đồ GIS*”;...

6. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

a) Mục tiêu đến năm 2025

Phiếu LLTP trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Thông báo số 92/TB-UBND ngày 20/4/2024 về việc thực hiện thí điểm cấp Phiếu LLTP trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

¹³ Trong 06 tháng đầu năm 2024, đã nâng cấp ứng dụng “Du lịch”, phát triển chức năng “Cảnh báo”, nâng cấp ứng dụng “Truyền thông”, ứng dụng “Hộp không giấy tờ”, hoàn thiện “Sổ tay chi bộ”, phát triển thêm chức năng ứng dụng “Chủ nhật xanh”, nâng cấp ứng dụng “Đoàn viên thanh niên”.

¹⁴ Đến nay, đã có 264 cơ quan tham gia xử lý phản ánh hiện trường. Đã tiếp nhận, xác minh, phân phối các cơ quan xử lý hơn 130.752 phản ánh của người dân trên tất cả các lĩnh vực. Từ 01/01/2024 đến nay đã tiếp nhận và phân phối các cơ quan xử lý 13.432 phản ánh, trong đó đã xử lý: 9.516, đang xử lý: 3.916, góp ý: 355.

¹⁵ Từ 01/01/2024 đến nay, đã tiếp nhận và chuyển cơ quan chức năng trả lời 310 nội dung hỏi đáp, trong đó đã trả lời 292 nội dung, chờ trả lời 18 nội dung. Bên cạnh đó, Hue-S đã trực tiếp trả lời thông tin hướng dẫn đến người dân là 1.156 câu hỏi đáp. Mạng lưới phát ngôn (Báo hỏi): Tiếp nhận và chuyển cơ quan chức năng phát ngôn 41 nội dung nhà báo gửi.

Theo lộ trình Đề án 06, đề ra đến năm 2025: Bảo đảm tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin giữa CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương bảo đảm thông suốt, hoạt động hiệu quả.

b) UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương rà soát, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành với CSDLQG về DC, CSDLQG khác. Kết quả cụ thể:

- Chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án số hóa dữ liệu hộ tịch theo Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh và Công văn số 75/HTQTCT-HT ngày 25/01/2024 của Cục Hộ tịch. Đến nay, đã hoàn thành scan tài liệu tại 09/09 cấp huyện, hoàn thành nhập liệu tại 08/09 cấp huyện¹⁶.

- Về rà soát, làm sạch, cập nhật dữ liệu thông tin người lao động: Trên cơ sở dữ liệu người lao động đã thu thập được theo Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 17/8/2023, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp Công an tỉnh làm sạch, cập nhật 658.187 dữ liệu Người lao động trên hệ thống CSDLQG về DC.

- Công an tỉnh phối hợp với các đơn vị, địa phương thực hiện rà soát 118.151/118.151 đối tượng ASXH, đạt tỷ lệ 100%; cập nhật trạng thái chi trả cho 100% đối tượng ASXH; cập nhật việc chi trả qua tài khoản trên CSDLQG về DC cho 25.163 trường hợp đối tượng BTXH và Người có công, đạt tỷ lệ 42,94%.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục duy trì vận hành Hệ thống phần mềm VBDLIS theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, đã hoàn thành việc xây dựng CSDL đất đai 09/09 huyện, thị xã, thành phố Huế (141 đơn vị cấp xã) với 1.075.309 thửa đất.

- Sở Nội vụ đã hoàn thành cập nhật 31.732 hồ sơ dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và được kết nối, chia sẻ với CSDLQG về cán bộ, công chức, viên chức do Bộ Nội vụ quản lý.

c) Chỉ đạo triển khai thực hiện việc rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào phần mềm quản lý trên nền tảng CSDLQG về DC trên địa bàn. Kết quả, đã cập nhật 74.945 dữ liệu hội viên Hội Người cao tuổi; 61.956 dữ liệu hội viên Hội Nông dân; 15.862 dữ liệu hội viên Hội Cựu chiến binh; 10.703 dữ liệu hội viên Hội Chữ thập đỏ; 49.589 dữ liệu Phương tiện giao thông.

7. Nhóm tiện ích phục vụ chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục phối hợp với Cục CSQLHC về TTXH - Bộ Công an ứng dụng CSDLQG về DC phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp. Đến nay, tỉnh đã triển khai báo cáo số về phân tích tình hình cơ bản dân cư trên địa bàn tỉnh (các thông tin cơ bản được lấy từ API thống kê do Cục CSQLHC về TTXH - Bộ Công an cung cấp).

- Triển khai nền tảng làm việc số với mô hình tích hợp tất cả các hệ thống thông tin phục vụ chính quyền điện tử. Mô hình hơn 23 quy trình số đã tạo ra một nền tảng thống nhất trong hoạt quản lý nhà nước, thực thi công vụ của công chức, viên chức trên một nền tảng thống nhất, bao gồm: Quản lý công việc, văn bản, lịch công tác, xử lý dịch vụ công, xử lý phản ánh hiện trường, nhận góp ý người dân, trả lời câu hỏi người dân, họp không giấy tờ,...

¹⁶ Còn 01/09 đơn vị chưa hoàn thành: A Lưới (tỷ lệ 99%).

- Thực hiện chuyển đổi toàn bộ mạng diện rộng (WAN) và các hệ thống thông tin của tỉnh Thừa Thiên Huế sang sử dụng giao thức Internet thế hệ mới IPv6. Mạng WAN của tỉnh đã được kết nối đến 100% các điểm trên toàn tỉnh gồm tất cả các sở, ban, ngành, cấp huyện, cấp xã và các đơn vị trực thuộc.

- Chỉ đạo tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC tỉnh. Thường xuyên, liên tục giám sát, cảnh báo an toàn thông tin cho 141 đơn vị cấp xã, 09 đơn vị cấp huyện và các đơn vị cấp sở.

8. Về bố trí ngân sách, nguồn nhân lực triển khai Đề án

a) Về kinh phí

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án 06 với tổng kinh phí dự kiến giai đoạn 2022 - 2025 là 64,85 tỷ đồng¹⁷.

- Năm 2024, UBND tỉnh đã duyệt cấp kinh phí phục vụ triển khai Đề án 06 là 3,5 tỷ đồng. Ngày 22/3/2024, UBND tỉnh ban hành Công văn số 2767/UBND-TĐKT về việc bố trí vốn đầu tư triển khai Đề án 06, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư các dự án phục vụ triển khai Đề án 06.

b) Về nguồn nhân lực

- Chỉ đạo rà soát nguồn nhân lực, cơ bản bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ, tin học đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ khai thác các cơ sở dữ liệu; tiếp nhận và giải quyết các TTHC, dịch vụ công. 100% cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã đã ban hành quyết định phân công nhân sự chuyên trách, kiêm nhiệm chuyển đổi số.

- Xây dựng lộ trình đào tạo nguồn nhân lực tại địa phương gắn với lộ trình Đề án 06 của Chính phủ và Kế hoạch thực hiện Đề án 06 tại địa phương và các giai đoạn tiếp theo. Năm 2024, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch tổ chức lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin và 18 lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức. Đồng thời, Sở Thông tin và Truyền thông đã triển khai Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (OneTouch) trên ứng dụng Hue-S. Đến nay, đã triển khai 04 khóa học, 06 giảng viên với 44.260 học viên tham gia.

- Tiếp tục phối hợp triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) và đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống. Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp Cục CSQLHC về TTXH - Bộ Công an và Trường Đại học Bách khoa Hà Nội tổ chức đào tạo, tập huấn cho 813 cán bộ, công chức, viên

¹⁷ Trong đó: (1) Tổng kinh phí đầu tư nâng cấp trang thiết bị, phần mềm, CSDL là: 24,85 tỷ đồng (gồm: Nguồn kinh phí kế hoạch đầu tư công là 6,53 tỷ đồng; Nguồn kinh phí sự nghiệp là 18,3 tỷ đồng); (2) Tổng kinh phí tuyên truyền, đào tạo, chi hoạt động của Tổ công tác thực hiện Đề án 06 các cấp dự kiến là 40 tỷ đồng/4 năm.

chức về nâng cao nhận thức an toàn trên không gian số trên nền tảng đào tạo trực tuyến (MOOC), thời gian từ ngày 14/5/2024 đến ngày 20/5/2024.

9. Về triển khai các mô hình điểm Đề án 06

a) Kết quả triển khai Kế hoạch số 153/KH-BCĐ ngày 24/10/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh

Tổng số mô hình triển khai: 46 mô hình. Đã triển khai và từng bước nhân rộng 39/46 mô hình, trong đó: Cơ bản đã hoàn thành 24 mô hình; Đang triển khai 15 mô hình; Chưa triển khai 07 mô hình (do chưa có giải pháp và trang thiết bị để triển khai).

(Phụ lục IV kèm theo)

b) Kết quả triển khai Công văn số 2551/TCTTKĐA ngày 01/4/2024 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP

Qua nghiên cứu 17 mô hình thành phố Hà Nội đã triển khai, có 15/17 mô hình tỉnh Thừa Thiên Huế đã triển khai; 02 mô hình đang nghiên cứu triển khai (Đánh giá trách nhiệm cán bộ, công chức trong thực hiện Đề án 06; Thu phí không dùng tiền mặt tại các điểm đỗ xe, bãi đỗ xe tĩnh).

(Phụ lục V kèm theo)

10. Về công tác tuyên truyền

a) Về tuyên truyền Đề án 06

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 82/KH-BCĐ ngày 13/6/2022 về thông tin, tuyên truyền thực hiện Đề án 06; đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng xã hội về các nhóm tiện ích, mô hình Đề án 06, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, lợi ích của thẻ CCCD gắn chip, tài khoản định danh điện tử,... Trong 06 tháng đầu năm 2024, các cơ quan thông tấn báo chí, đài phát thanh, truyền hình trên địa bàn đã biên tập phát 05 phóng sự, 18 bài phát thanh, đăng tải trên 200 lượt tin, bài viết trên các phương tiện truyền thông, báo điện tử, hàng trăm bản tin trên các trang mạng xã hội để tuyên truyền về kết quả triển khai thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp, cấp CCCD, định danh điện tử và thực hiện các mô hình Đề án 06 trên địa bàn.

- Chỉ đạo Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai có hiệu quả Phần mềm quản trị nội dung - CMS trên ứng dụng VNeID phục vụ tuyên truyền về Đề án 06 và quảng bá hình ảnh, văn hóa, đặc sản của tỉnh Thừa Thiên Huế trên ứng dụng VNeID. Đến nay, đã đăng tải 13 tin bài trên ứng dụng VNeID thu hút 14.331 người tiếp cận, theo dõi *(trong đó, có 05 tin tại mục cảnh báo thủ đoạn tội phạm, 04 tin trên mục tin tức, 04 tin về văn hóa du lịch)*.

- Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường đăng tải nội dung truyền thông về Đề án 06 lên trang thông tin điện tử Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh; trên ứng dụng Hue-S; Zalo OA Trung tâm IOC (đã gửi tổng cộng 912.013 tin nhắn đến người quan tâm); Fanpage HueIOC (thu hút tổng cộng 583.204 lượt tiếp cận, 32.921 lượt tương tác); Sở Văn hóa và Thể thao tiếp tục đề nghị các công ty, doanh nghiệp phối hợp tổ chức trình chiếu các video tuyên truyền về Đề án 06/CP trên các màn hình điện tử tại các giao lộ trên địa bàn.

- Chỉ đạo 141 Tổ công tác thực hiện Đề án 06 cấp xã, hơn 1.200 Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp thôn và hơn 1.200 Tổ công nghệ số cộng đồng tăng

cường về các nhà văn hóa thôn/tổ dân phố, từng hộ gia đình tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập và thực hiện các TTHC trên VNeID, các Cổng dịch vụ công; thay đổi tư duy từ “*làm thay, làm hộ*” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; thay đổi thói quen thực hiện “*hồ sơ giấy*” sang thực hiện “*hồ sơ điện tử*”, từng bước hình thành công dân số, xã hội số.

b) Về tuyên truyền Luật Căn cước

Ủy ban nhân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 21/3/2024 về triển khai thi hành Luật Căn cước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 05/6/2024 về tổ chức Hội nghị quán triệt và triển khai các quy định của Luật Căn cước năm 2023; Công an tỉnh ban hành 08 văn bản¹⁸ để triển khai thực hiện Luật Căn cước, trong đó tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền rộng rãi đến cán bộ, nhân dân trên địa bàn năm, hiểu rõ và thực hiện các quy định mới của Luật Căn cước. Đến nay, Công an tỉnh đã tổ chức phát động 02 Cuộc thi “*Tìm hiểu Luật Căn cước trong Công an nhân dân*” và “*Tìm hiểu pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử của Việt Nam*”. Công an các đơn vị, địa phương đã phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, đài phát thanh và truyền hình đăng tải 02 phóng sự, 539 tin, bài tuyên truyền với 835.562 lượt xem. Công an tỉnh đã in và cấp 310 pano tuyên truyền về 10 điểm mới của Luật Căn cước để Công an các đơn vị, địa phương tuyên truyền tại trụ sở làm việc và địa điểm tiếp dân giải quyết thủ tục hành chính; đăng 02 bài viết về nội dung 10 điểm mới của Luật Căn cước 2023 trên VNeID;...

11. Về Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia

Căn cứ các văn bản triển khai của Bộ Công an, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 9875/UBND-TĐKT ngày 15/9/2023 và Công văn số 1081/UBND-TĐKT ngày 30/01/2024 chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức rà soát và có văn bản¹⁹ gửi Cục CSQLHC về TTXH - Bộ Công an cung cấp thông tin khảo sát về hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin, nhu cầu đối với Trung tâm dữ liệu quốc gia, phục vụ xây dựng Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia. Theo đó, tỉnh đã có Trung tâm dữ liệu tập trung đặt tại Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh nên chưa có nhu cầu sử dụng hạ tầng nhà trạm và các hạ tầng công nghệ thông tin dùng chung của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

(Phụ lục VI kèm theo)

¹⁸Công văn số 2291/CAT-QLHC ngày 11/4/2024 về việc hướng dẫn sử dụng thẻ căn cước công dân và chứng minh nhân dân theo Luật Căn cước năm 2023; Công văn số 2627/CAT-QLHC ngày 22/4/2024 của Công an tỉnh về việc đẩy mạnh tuyên truyền về Luật Căn cước; Kế hoạch số 2687/KH-CAT ngày 24/4/2024 về tổ chức tuyên truyền Luật Căn cước; Kế hoạch số 2800/KH-CAT ngày 26/4/2024 về tổ chức cuộc thi viết “*Tìm hiểu Luật Căn cước trong Công an nhân dân*”; Kế hoạch số 2801/KH-CAT ngày 26/4/2024 về tổ chức cuộc thi “*Tìm hiểu pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử của Việt Nam*”; Công văn số 3074/CAT-QLHC ngày 13/5/2024 về việc sao gửi Bộ câu hỏi, Đề cương và Thẻ lệ cuộc thi; Công văn số 982/PC06-Đ1 ngày 03/6/2024 về việc sao gửi các Thông tư của Bộ Công an quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Căn cước; Công văn số 3767/CAT-PC06 ngày 07/6/2024 về rà soát chuẩn bị một số nội dung phục vụ triển khai Luật Căn cước.

¹⁹ Công văn số 2539/STTTT-IOC ngày 21/9/2023 về việc khảo sát hiện trạng hạ tầng công nghệ và nhu cầu đối với Trung tâm dữ liệu quốc gia; Công văn số 405/STTTT-CNTT ngày 22/02/2024 về việc cung cấp thông tin khảo sát phục vụ xây dựng Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Ưu điểm

- Trong 06 tháng đầu năm 2024, việc triển khai thực hiện Đề án 06 tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt. UBND tỉnh đã chỉ đạo thành lập mới Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu công tác chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06 gắn với chuyển đổi số trên địa bàn; tiếp tục duy trì quyết tâm chính trị cao nhất, hành động quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả.

- Các sở, ban, ngành, UBND các cấp trong tỉnh đã tích cực triển khai thực hiện Đề án 06 tại đơn vị, địa phương; trong đó, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông là nòng cốt tham mưu và phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Đến nay, tỉnh đã tổ chức thực hiện cơ bản hoàn thành các nhóm nhiệm vụ theo tiến độ đề ra; nhiều tiện ích, mô hình đã phát huy giá trị, phục vụ và tạo được sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp, tạo tiền đề quan trọng để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ Đề án 06 trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất

a) Về pháp lý

Hiện, tỉnh còn 02 văn bản quy phạm pháp luật²⁰ chưa xử lý được do phải chờ Chính phủ và các bộ, ngành sửa đổi, bổ sung các văn bản thuộc lĩnh vực liên quan. **Kính đề nghị** Chính phủ và các bộ, ngành khẩn trương ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Giao dịch điện tử để địa phương có cơ sở pháp lý ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, góp phần hoàn thiện thể chế trong triển khai thực hiện Đề án 06.

b) Về Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Về triển khai thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp: kết quả bước đầu triển khai thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID đã cho thấy hiệu quả tích cực. Tuy vậy, vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc về kỹ thuật và nghiệp vụ, cụ thể: Hệ thống chưa cho phép người dùng lựa chọn cùng lúc cấp 02 loại Phiếu lý lịch tư pháp số 1 và số 2; Hệ thống chưa thể hiện thông tin thời hạn trả kết quả giải

²⁰(1) Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND ngày 25/9/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Luật Đất đai năm 2013 sẽ hết hiệu lực vào ngày 31/12/2024 và được thay thế bởi Luật Đất đai năm 2024 (hầu hết các nội dung tại Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND được điều chỉnh bởi Luật Đất đai năm 2013). Do đó, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu UBND tỉnh Quyết định thay thế Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND sau khi Chính phủ và các bộ chuyên ngành sửa đổi, bổ sung các văn bản thuộc lĩnh vực liên quan. (2) Quyết định số 64/2015/QĐ-UBND ngày 25/11/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ đã được Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 64/2015/QĐ-UBND ngày 25/11/2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế. Theo đó, các thành phần hồ sơ và căn cứ pháp lý được xây dựng theo Nghị định 123/2014/NĐ-CP ngày 25/12/2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ. Tuy nhiên, hiện nay, Bộ Công Thương đang thực hiện các thủ tục xây dựng Nghị định mới thay thế Nghị định số 123/2014/NĐ-CP ngày 25/12/2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ. Trong tháng 12/2024, Sở Công Thương sẽ tham mưu UBND tỉnh xây dựng Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 64/2015/QĐ-UBND và Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND.

quyết; lỗi trong việc thanh toán qua hệ thống Napas còn xảy ra;... Để khắc phục các khó khăn, vướng mắc, UBND tỉnh đã có Công văn số 4521/UBND-TĐKT ngày 09/5/2024 gửi Cục CSQLHC về TTXH - Bộ Công an. **Kính đề nghị** Cục CSQLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp với các đơn vị liên quan có giải pháp sớm khắc phục những khó khăn, vướng mắc để việc triển khai thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID có hiệu quả.

- Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến của tỉnh còn thấp do phương thức thanh toán không dùng tiền mặt hiện đang triển khai bằng các giải pháp khác nhau, trong đó, một số giải pháp chưa được kết nối, liên thông và thông kê trên Cổng DVCQG. **Kính đề nghị** Văn phòng Chính phủ phối hợp với các bộ, ngành Trung ương hướng dẫn tích hợp và ghi nhận số liệu với các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt và thanh toán qua mã QR trên Cổng DVC của tỉnh trong chấm điểm tiêu chí thanh toán trực tuyến trên Cổng DVCQG.

- Một bộ phận người dân, người lớn tuổi không có thiết bị máy tính, điện thoại thông minh; ít được tiếp cận nên không thành thạo thao tác sử dụng và chưa nắm đầy đủ cách thức tra cứu, quy trình thực hiện thủ tục hành chính; mặt khác một số thủ tục có biểu mẫu, tờ khai điện tử còn yêu cầu người dân phải kê khai nhiều thông tin, chưa đơn giản, thuận lợi hơn so với thực hiện trực tiếp dẫn đến việc ngại thực hiện, còn tâm lý và thói quen đến nộp hồ sơ trực tiếp. **Kính đề nghị** Bộ Công an đẩy mạnh tích hợp, cung cấp các dịch vụ công thiết yếu trên ứng dụng VNeID (tương tự như cấp Phiếu lý lịch tư pháp) để tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích người dân dễ tiếp cận, thực hiện.

- Hệ thống phần mềm Cổng DVCQG, Phần mềm DVC liên thông,... có thời điểm hoạt động không ổn định, còn xảy ra lỗi, bảo trì. **Kính đề nghị** Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an nâng cấp hệ thống đường truyền Cổng DVCQG kết nối với Hệ thống định danh và xác thực điện tử, hạn chế tình trạng chậm, nghẽn mạng, ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ dịch vụ công, nhất là trong thời gian đầu triển khai chuyển đổi sử dụng duy nhất tài khoản VNeID.

c) Về dữ liệu

- Một số cơ sở dữ liệu chuyên ngành như: nhà ở, đất đai, hộ tịch, giáo dục,... chưa hoàn thành làm sạch và chia sẻ, kết nối với CSDLQG về DC do vậy chưa rút ngắn triệt để thời gian giải quyết. **Kính đề nghị** các bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành việc số hóa, làm sạch dữ liệu chuyên ngành; triển khai ngay dữ liệu đã được số hóa, làm sạch, tích hợp với CSDLQG về DC; Cơ sở dữ liệu căn cước để cắt giảm, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC.

- Về số hóa dữ liệu hộ tịch: Căn cứ đề nghị của UBND tỉnh về việc trích xuất dữ liệu hộ tịch đã thu thập được gửi Cục Hộ tịch theo hình thức cuốn chiếu, Cục Hộ tịch đã trả lời “*Không thực hiện cuốn chiếu như kế hoạch của UBND tỉnh mà phải hoàn thành nhập liệu, trích xuất tổng thể dữ liệu chuyển C06 rà soát theo Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022*”. Do vậy, dữ liệu đã số hóa chưa được đối sánh, làm sạch, xác thực với CSDLQG về DC. **Kính đề nghị** Bộ Tư pháp, Bộ Công an đồng ý cho tỉnh Thừa Thiên Huế thực hiện đối soát, xác thực, làm sạch dữ liệu hộ tịch được số hóa theo hình thức cuốn chiếu nhằm đánh

giá dữ liệu đã thu thập của từng đơn vị; đồng thời, giảm tải áp lực đối với cấp xã trong việc làm sạch, đối soát dữ liệu.

d) Về triển khai mô hình Đề án 06

- Về triển khai hệ thống quản lý trường học và học bạ số: Hiện, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hệ thống SSO cho phép giáo viên đăng nhập hệ thống bằng tài khoản VNeID. Tuy vậy, cơ sở dữ liệu về thông tin của 100% cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh của tỉnh chưa được kết nối với hệ thống thông tin của ngành Giáo dục và Đào tạo. **Kính đề nghị** Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ, hướng dẫn giải pháp kết nối dữ liệu ngành giáo dục của tỉnh với CSDL của Bộ Giáo dục và Đào tạo, CSDLQG về DC.

- Về triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử: Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-CP của Chính phủ, Thông báo số 3151/TB-TCTTKĐA của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã tổ chức 02 cuộc họp để chỉ đạo các sở, ngành liên quan khẩn trương tham mưu triển khai xây dựng Hồ sơ sức khỏe điện tử. Tuy vậy, dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh chưa được xác thực với CSDLQG về DC; chưa có giải pháp kết nối, hiển thị thông tin trên VNeID. **Kính đề nghị** Bộ Công an, Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam hỗ trợ, hướng dẫn tỉnh về cách thức triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử và tích hợp thông tin trên ứng dụng VNeID.

- Về các mô hình phân tích, báo cáo từ CSDLQG về DC: Hiện, tỉnh đã triển khai báo cáo số về phân tích tình hình cơ bản dân cư trên địa bàn. Tuy nhiên, các API được cung cấp để phân tích chưa đáp ứng yêu cầu thống kê, báo cáo của tỉnh. Đồng thời, chưa được cung cấp các API phân tích, thống kê tình hình lao động; tình hình du lịch thông qua lưu trú; tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. **Kính đề nghị** Cục CSQLHC về TTXH - Bộ Công an hỗ trợ, cung cấp các API phân tích, thống kê tình hình như cung cấp cho Văn phòng Chính phủ, phục vụ triển khai các mô hình: Phân tích tình hình lao động; Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú; Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Để triển khai quy định tại Khoản 2, 3 Điều 22 Luật Căn cước năm 2023; cũng như tháo gỡ, vướng mắc liên quan đến khai thác, sử dụng thông tin thu được từ thiết bị đọc chip trên thẻ căn cước nhằm triển khai hiệu quả mô hình Đề án 06 tại các điểm công chứng, chứng thực. **Kính đề nghị** Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Công an có hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn thiết bị, phương thức khai thác, cách thức sử dụng thông tin từ thiết bị đọc chip thẻ căn cước thay thế các giấy tờ hộ tịch trong giải quyết hồ sơ công chứng.

đ) Về kinh phí

Hiện, tỉnh đang chỉ đạo xây dựng dự án đầu tư phục vụ thực hiện Đề án 06, trong đó, tập trung các nội dung liên quan đến đầu tư trang thiết bị đọc thẻ căn cước, Kiosk xác thực qua thẻ CCCD tại các Trung tâm Hành chính công, Bộ phận Một cửa,... **Kính đề nghị** các bộ, ngành Trung ương sớm hoàn thiện hướng dẫn định mức chi, các hạn mục ưu tiên đầu tư cho các dự án thuộc Đề án 06.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 32/KH-UBND

ngày 23/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2024, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, đặc biệt là người đứng đầu các cấp, các ngành tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt để hoàn thành các nhiệm vụ Đề án 06, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tổ chức Hội nghị sơ kết 06 tháng đầu năm 2024 triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; tổng kết triển khai thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua VNeID trên địa bàn tỉnh. Duy trì thực hiện nghiêm túc giao ban định kỳ hoặc đột xuất để rà soát, đánh giá kết quả, giải quyết từng nhiệm vụ, mô hình cụ thể đang còn “*điểm nghẽn*”, khó khăn, vướng mắc; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án 06 của các sở, ngành, địa phương.

2. Các sở, ngành có liên quan rà soát, tham mưu xử lý dứt điểm các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành phục vụ triển khai Đề án 06 đảm bảo đúng tiến độ.

3. Triển khai thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là nâng cao bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp của tỉnh trên Cổng DVCQG theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Các sở, ngành, địa phương triển khai hiệu quả các mô hình Đề án 06 được giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp theo Kế hoạch số 153/KH-BCĐ ngày 24/10/2023, đảm bảo đúng tiến độ đề ra. Tiếp tục nghiên cứu, thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành và rà soát, chuẩn hóa, xác thực, kết nối với CSDLQG về DC để làm giàu dữ liệu dân cư, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

5. Rà soát, đánh giá tổng thể hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; đề xuất phương án đầu tư, nâng cấp các hạng mục dự án phục vụ triển khai Đề án 06.

6. Đẩy mạnh tuyên truyền rộng rãi về các tiện ích, mô hình điểm của Đề án 06 trên các nền tảng và tại các điểm tập trung đông người... Tiếp tục triển khai các phương án, giải pháp nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp để thay đổi thói quen thực hiện “*hồ sơ giấy*” sang thực hiện “*hồ sơ điện tử*”.

7. Duy trì đảm bảo các tiêu chí, tiêu chuẩn về an ninh, an toàn Hệ thống thông tin của tỉnh kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, Hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an.

8. Tổ chức Đoàn liên ngành của UBND tỉnh làm việc với các bộ, ngành Trung ương để đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ về Chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

9. Công an tỉnh chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương thực hiện tốt vai trò của Cơ quan thường trực chủ động tham mưu Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06 các cấp chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ,

các mô hình Đề án 06 tại địa phương. Đồng thời, phát huy vai trò gương mẫu, đi đầu trong triển khai các nhiệm vụ, mô hình được giao chủ trì. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh triển khai các giải pháp làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo “*đúng, đủ, sạch, sống*”; hoàn thành thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử đối với công dân đủ điều kiện trên địa bàn; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thi hành Luật Căn cước.

Trên đây là Báo cáo kết quả 06 tháng đầu năm 2024 triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tỉnh Thừa Thiên Huế báo cáo Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ CDS và Đề án 06 tỉnh;
- Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- Công an tỉnh, Cục thuế tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh, Điện lực tỉnh;
- VP.UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TĐKT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thanh Bình**

Phụ lục I
KIỂM ĐẾM NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số 108/BC-BCĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024
của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tỉnh Thừa Thiên Huế)

Tổng số nhiệm vụ: 92 nhiệm vụ.

Số nhiệm vụ chậm muộn từ năm 2023 chuyển sang: 10 nhiệm vụ.

Số nhiệm vụ đề ra từ đầu năm 2024: 82 nhiệm vụ.

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
I	TỪ NĂM 2023 CHUYỂN SANG (10 nhiệm vụ)					
1	Chưa hoàn thành xử lý các văn bản do HĐND tỉnh và UBND tỉnh ban hành có liên quan triển khai Đề án 06 đã được rà soát từ năm 2023	Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 04/3/2023 của UBND tỉnh	Các sở, ngành có liên quan		Hiện, còn 05 văn bản chưa hoàn thành xử lý: 02 văn bản chưa xử lý được do phải chờ Chính phủ và các bộ, ngành sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan đến Luật Giao dịch điện tử; 03 văn bản đã lập hồ sơ đề xuất xử lý	Chậm tiến độ
2	Triển khai số hóa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử	Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 04/3/2023 của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Trong năm 2023	Đến nay đã hoàn thành scan tài liệu tại 09/09 cấp huyện, nhập liệu 286.448 trường hợp đạt 19.95%	Đang triển khai
3	Mô hình 12: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài	Kế hoạch số 153/KH-BCĐ ngày 24/10/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh	Sở Giao thông vận tải	30/12/2023	Chưa triển khai	Đang triển khai
4	Mô hình 15: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại: Nhà Ga; Bến tàu	Kế hoạch số 153/KH-BCĐ ngày 24/10/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	30/12/2023	Chưa triển khai	Đang triển khai

5	Mô hình 19: Triển khai sử dụng CCCD gắn chip quét thanh toán vé tàu, xe... không dùng tiền mặt	Kế hoạch số 153/KH-BCĐ ngày 24/10/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh	Sở Giao thông vận tải	30/12/2023	Chưa triển khai	Đang triển khai
6	Mô hình 21: Mô hình thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử	Kế hoạch số 153/KH-BCĐ ngày 24/10/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	30/12/2023	Chưa triển khai	Đang triển khai
7	Mô hình 41: Phân tích tình hình lao động	Kế hoạch số 153/KH-BCĐ ngày 24/10/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	30/10/2023	Chưa triển khai	Đang triển khai
8	Mô hình 42: Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú	Kế hoạch số 153/KH-BCĐ ngày 24/10/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	30/10/2023	Chưa triển khai	Đang triển khai
9	Mô hình 43: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn	Kế hoạch số 153/KH-BCĐ ngày 24/10/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	30/10/2023	Chưa triển khai	Đang triển khai
10	Mô hình 46: Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use)	Kế hoạch số 153/KH-BCĐ ngày 24/10/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	30/12/2023	Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp Cục C06 và Trường Đại học Bách khoa Hà Nội tổ chức đào tạo, tập huấn cho 813 cán bộ, công chức, viên chức về nâng cao nhận thức an toàn trên không gian số trên nền tảng đào tạo trực tuyến (MOOC), thời gian từ ngày 14/5/2024 đến ngày 20/5/2024	Hoàn thành
II	VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH					
1	Tổ chức Hội nghị sơ kết 02 năm triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022 - 2023 và triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án 06 năm 2024	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Công an tỉnh	Trong tháng 02/2024	Tổ chức Hội nghị sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06 và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn tỉnh vào ngày 26/3/2024	Hoàn thành

2	Ban hành hướng dẫn quy trình triển khai thực hiện các mô hình Đề án 06 trên địa bàn	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Công an tỉnh	Trong tháng 01/2024	Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh và Tổ giúp việc đã ban hành nhiều văn bản để hướng dẫn quy trình thực hiện các mô hình, như: Công văn số 58/BCĐ-TĐKT ngày 19/4/2024 về phối hợp triển khai thí điểm thực hiện phần mềm CMS trên ứng dụng VNeID;...	Thực hiện thường xuyên
3	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Công an tỉnh	Trong tháng 03/2024	UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 4006/UBND-TĐKT ngày 24/4/2024 về làm việc, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 năm 2024	Hoàn thành
4	Luân phiên làm việc tại các sở, ngành, địa phương nắm tình hình, kết quả, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; chấn chỉnh những đơn vị thực hiện chậm tiến độ, không đảm bảo yêu cầu	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh	Thực hiện hàng tháng	Các sở, ngành đã tổ chức 07 cuộc họp để giải quyết các điểm nghẽn trong triển khai các nhiệm vụ, mô hình Đề án 06	Thực hiện thường xuyên
5	Tổ chức họp Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh để đánh giá thực trạng, chỉ đạo triển khai những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tiếp theo đạt hiệu quả	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh	Thực hiện định kỳ hàng quý, 6 tháng, tổng kết năm và đột xuất	Đã lồng ghép giao ban công tác Quý I/2024 với tổ chức Hội nghị sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06. Hàng tháng, tổ chức giao ban Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh	Thực hiện thường xuyên
6	Kiện toàn Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Công an tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Đang rà soát, tham mưu kiện toàn	Thực hiện thường xuyên

7	Tăng cường học tập kinh nghiệm, đối ngoại với Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về dân cư, Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an, các địa phương được chọn làm điểm các nội dung trong Đề án 06, các địa phương có thành tích cao trong thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo	Thực hiện thường xuyên	Đã tổ chức 01 buổi làm việc với Đoàn công tác của Cục C06, Bộ Công an về triển khai phần mềm CMS; tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm về triển khai Đề án 06 với Đoàn công tác tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Sóc Trăng, Lào Cai	Thực hiện thường xuyên
III VỀ HOÀN THIỆN PHÁP LÝ						
8	Rà soát, đề xuất và xử lý các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06; phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Thực hiện thường xuyên	UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06, cụ thể: Công văn số 1374/UBND-CCHC ngày 07/02/2024; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 21/3/2024 về triển khai thi hành Luật Căn cước; Công văn số 3878/UBND-TĐKT về rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến cơ sở dữ liệu;...	Thực hiện thường xuyên
9	Tham gia góp ý dự thảo Nghị định quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Theo hướng dẫn tham gia góp ý của Chính phủ	Đã tham gia góp ý dự thảo Nghị định quy định về cơ sở dữ liệu dùng chung	Hoàn thành
10	Tham gia góp ý dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông sửa đổi (thay thế Nghị định số 25/2011/NĐ-CP)	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Theo hướng dẫn tham gia góp ý của Chính phủ	Đã tham gia góp ý	Hoàn thành

11	Tham gia góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Theo hướng dẫn tham gia góp ý của Chính phủ	Đã tham gia góp ý	Hoàn thành
12	Tham gia góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Theo hướng dẫn tham gia góp ý của Chính phủ	Đã tham gia góp ý	Hoàn thành
13	Tham gia góp ý dự thảo Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Theo hướng dẫn tham gia góp ý của Chính phủ	Chờ hướng dẫn của Trung ương	Đang triển khai
14	Tham gia góp ý dự thảo Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 3.0)	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Theo hướng dẫn tham gia góp ý của Chính phủ	Đã tham gia góp ý	Hoàn thành
15	Tham gia góp ý dự thảo Nghị định về 02 dịch vụ công liên thông “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi và Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí”	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Trong tháng 03/2024	Đã tham gia góp ý	Hoàn thành
16	Tham gia góp ý dự thảo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Công an tỉnh	Trong năm 2024	Đã tham gia góp ý	Hoàn thành

17	Tham gia góp ý các dự thảo Quy chế khung thống nhất phương pháp, cách thức chia sẻ các Cơ sở dữ liệu dùng chung về dân cư của quốc gia	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Công an tỉnh	Trong Quý III/2024	Chờ hướng dẫn của Trung ương	Đang triển khai
18	Tham gia góp ý dự thảo Đề án về xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Trong tháng 6/2024	Chờ hướng dẫn của Trung ương	Đang triển khai
19	Tham gia góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu năm 2023	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Trong tháng 6/2024	Chờ hướng dẫn của Trung ương	Đang triển khai
20	Xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử của tỉnh bảo đảm phù hợp, đồng bộ với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 3.0).	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Theo hướng dẫn của Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông	UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3193/QĐ-UBND ngày 29/1/2023 về việc phê duyệt Kiến trúc chuyển đổi số tỉnh phiên bản 1.0	Hoàn thành
III	PHỤC VỤ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN					
21	100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024, Công văn 1612/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trong năm 2024		Đang triển khai
22	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024, Công văn 1612/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trong năm 2024		Đang triển khai

23	100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024, Công văn 1612/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trong năm 2024		Đang triển khai
24	100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trong năm 2024		Đang triển khai
25	50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024, Công văn 1612/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trong năm 2024		Đang triển khai
26	Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024, Công văn 1612/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trong năm 2024		Đang triển khai
	Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp	Công văn 1612/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh				
27	100% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm ban hành Đề án 06.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trong năm 2024		Đang triển khai
	Tối thiểu 50% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm ban hành Quyết định 06/QĐ-TTg.	Công văn 1612/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh				

28	90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại tỉnh; 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (<i>trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước</i>).	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trong năm 2024		Đang triển khai
	100% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp tỉnh; 100% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (<i>trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước</i>)	Công văn 1612/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh				
29	100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trong năm 2024		Đang triển khai
30	Hoàn thành rà soát, cung cấp 53 dịch vụ công thiết yếu lên cổng dịch vụ công tỉnh (Đối với thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của địa phương)	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền Thông	Ngay sau khi dịch vụ công được cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia		Đang triển khai

31	<p>Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định</p>	<p>Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền Thông</p>	<p>Trong năm 2024</p>		<p>Đang triển khai</p>
32	<p>Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính</p>	<p>Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh; Công văn 161/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền Thông</p>	<p>Trong năm 2024</p>		<p>Đang triển khai</p>
33	<p>Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Công dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</p>	<p>Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh; Công văn 1612/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024</p>	<p>Các sở, ban, ngành, địa phương</p>	<p>Trong năm 2024</p>		<p>Đang triển khai</p>

34	Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Công dịch vụ của Tòa án nhân dân	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Tòa án nhân dân tỉnh	Trong năm 2024		Đang triển khai
IV	PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI					
35	Đẩy mạnh triển khai chi trả không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Trong năm 2024		Đang triển khai
36	Triển khai giải pháp chi trả an sinh xã hội qua VNeID theo Thông báo 8771/TB-TCTTKĐA ngày 23/11/2023 của Thư ký Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Trong Tháng 01/2024		Đang triển khai
37	Triển khai giải pháp chấm điểm khả tín để người dân tiếp cận được với nguồn vốn nhanh chóng, hiệu quả theo Công điện 766/CD-TTg ngày 23/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Trong Tháng 03/2024		Đang triển khai
38	Phối hợp triển khai cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Công an tỉnh	Trong Tháng 06/2024		Đang triển khai
39	Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin đối với hóa đơn điện tử, bảo đảm việc tiếp nhận, kết nối thông tin hóa đơn điện tử của cơ quan thuế đảm bảo thông suốt, thuận lợi, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Cục Thuế tỉnh	Trong tháng 3/2024		Đang triển khai
V	PHỤC VỤ CÔNG DÂN SỐ					

40	Tổ chức thực hiện Luật Căn cước năm 2023: Triển khai cấp Căn cước đối với người dưới 14 tuổi có nhu cầu và cấp giấy chứng nhận căn cước cho người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch từ ngày 01/7/2024. Đảm bảo 100% công dân đủ 14 tuổi cư trú trên địa bàn được cấp Căn cước công dân, Căn cước theo quy định	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Công an tỉnh	Thực hiện thường xuyên		Đang triển khai
41	Tổ chức thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện cư trú trên địa bàn và đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn công dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Công an tỉnh	Thực hiện thường xuyên		Đang triển khai
42	Hoàn thiện giải pháp xác thực thống nhất qua tài khoản định danh điện tử (VNeID)	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024, Công văn số 928/UBND-TĐKT ngày 25/01/2024, Công văn 161/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh, Thông báo số 75/TB-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh	Công an tỉnh	Trong Quý I/2024	Đang triển khai	Đang triển khai
43	Triển khai cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Trong Quý I/2023		Đang triển khai
VI	VỀ DỮ LIỆU VÀ KẾT NỐI, CHIA SẺ					

44	Các sở, ngành, đoàn thể, địa phương đẩy mạnh chuẩn hóa, hoàn thiện dữ liệu chuyên ngành và dữ liệu quốc gia khác đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện theo lộ trình Đề án 06 và hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, các Bộ, Ngành có liên quan		Đang triển khai
45	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh	Trong năm 2024		Đang triển khai
46	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và công nghệ.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Trong năm 2024		Đang triển khai
47	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Tòa án nhân dân tỉnh	Trong năm 2024		Đang triển khai
48	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Tòa án nhân dân tỉnh	Trong năm 2024		Đang triển khai

49	Hoàn thành việc kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân để xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Tòa án nhân dân tỉnh	Trong năm 2024		Đang triển khai
50	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên chức trong ngành.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh	Trong năm 2024		Đang triển khai
51	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trong năm 2024		Đang triển khai
52	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Trong năm 2024		Đang triển khai
53	Hoàn thiện Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Trong năm 2024		Đang triển khai

54	Kết nối cơ sở dữ liệu về Lao động việc làm với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Trong năm 2024		Đang triển khai
55	Kết nối cơ sở dữ liệu về giáo dục nghề nghiệp với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Trong năm 2024		Đang triển khai
56	Tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền Thông	Trong Tháng 3/2024		Hoàn thành
57	Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh; Công văn 161/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền Thông	Theo lộ trình của Chính phủ		Đang triển khai
VII	ĐẢM BẢO HẠ TẦNG, ĐƯỜNG TRUYỀN VÀ AN NINH AN TOÀN BẢO MẬT HỆ THỐNG					
58	Rà soát, đánh giá về hệ thống đường truyền, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông và tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh, Công văn 1612/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện thường xuyên		Hoàn thành
59	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, quán triệt các quy định về an ninh, an toàn hệ thống thông tin của tỉnh.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Trong Tháng 1/2024		Chậm tiến độ
60	Đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thông tin; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá an toàn thông tin và điều phối hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố an toàn thông tin kịp thời.	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện thường xuyên		Thực hiện thường xuyên

VIII	PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH					
61	Rà soát, đánh giá hiện trạng các cơ sở dữ liệu dân số do các sở, ngành quản lý	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ngành được giao quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu liên quan đến dân cư	Trong Quý I/2024		Đang triển khai
62	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh với Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về dân cư để phân tích dữ liệu dân cư, dự báo tình hình phục vụ chỉ đạo, điều hành và xây dựng, hoạch định chính sách phát triển kinh tế, xã hội, phòng chống tội phạm trên địa bàn	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Trong Quý I/2024		Hoàn thành
63	Nghiên cứu, đặt yêu cầu cung cấp phân tích, đánh giá tình hình biến động của các lĩnh vực phục vụ tham mưu, hoạch định chính sách trên nền tảng dữ liệu dân cư	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương cần phân tích tình hình	Trong Quý I/2024		Đang triển khai
64	Phân tích dữ liệu công dân đến độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự phục vụ công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ trên địa bàn	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Trong Quý IV/2024		Đang triển khai
65	Xây dựng phương án cắt giảm, kiện toàn nguồn nhân lực phù hợp yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng; tổ chức đào tạo linh hoạt, ứng dụng công nghệ đào tạo trực tuyến mở để 100% cán bộ, công chức thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương nâng cao kiến thức, kỹ năng, sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ đảm bảo yêu cầu công việc, tiết kiệm chi phí đào tạo	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Nội vụ	Thực hiện thường xuyên		Đang triển khai

	Triển khai đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức địa phương về an ninh, an toàn thông tin, ưu tiên hình thức điện tử trên phần mềm đào tạo trực tuyến (MOOC)	Công văn 1612/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện trước 31/5/2024		
IX	CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN					
66	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thông tin tuyên truyền, phổ biến về Đề án 06	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện thường xuyên		Đang triển khai
X	KINH PHÍ					
67	Bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Đề án 06 bảo đảm hiệu quả, đồng bộ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Trong Tháng 3/2024		Đang triển khai
68	Hướng dẫn các sở, ngành, địa phương về áp dụng, sử dụng các định mức, đơn giá, mức chi trong quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước theo Công văn 6184/BTTTT-CĐSQG ngày 14/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Trong Quý I/2024	Công văn 4287/UBND-TC ngày 3/5/2024 của UBND tỉnh về hướng dẫn các địa phương sử dụng kinh phí thường xuyên trong mua sắm trang thiết bị, thuê dịch vụ CNTT trong triển khai Đề án 06	Hoàn thành
XI	NHIỆM VỤ PHÁT SINH TRONG NĂM 2024					

69	Xây dựng, triển khai Kế hoạch phối hợp hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công, hỗ trợ đăng ký tài khoản, nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, phối hợp tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích	Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh, Công văn 1612/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương, Bưu điện tỉnh	Báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh kết quả thực hiện trước ngày 30/3/2024	Hoàn thành
70	tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, bảo đảm kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Công văn 13419/UBND-CN ngày 13/12/2023, Công văn 1612/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh;	Sở Tài nguyên và Môi trường		Đang triển khai
71	Tham mưu UBND tỉnh văn bản chỉ đạo chi trả không dùng tiền mặt cho 100% đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội đã có tài khoản	Công văn 1612/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	trước ngày 05/3/2024.	Đang triển khai
	100% xã, phường, thị trấn thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội bằng phương thức điện tử; phần đầu 80% đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng được chi trả qua tài khoản theo Kế hoạch 297/KH-UBND ngày 29/9/2021 và Quyết định 1365/QĐ-UBND ngày 8/6/2022 của UBND tỉnh	Kế hoạch số 78/KH-BCĐ ngày 20/5/2024	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	30/12/2024	

72	triển khai Kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định tại Khoản 10 Điều 23 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP để lưu giữ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, đảm bảo 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử; Hoàn thành kết nối, đồng bộ Kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính tỉnh với Kho dữ liệu điện tử quốc gia	Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 02/02/2024, Công văn 161/UBND-TĐKT ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Theo lộ trình Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 02/02/2024	Đã hoàn thành	Hoàn thành
73	Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan triển khai tuyên truyền, tập huấn sử dụng ứng dụng VNeID cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh	Công văn 1507/UBND-TĐKT ngày 19/2/2024 của UBND tỉnh	Công an tỉnh			Hoàn thành
74	Đảm bảo kết nối đầy đủ, toàn diện, liên tục giữa hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số (EMC)	Công văn 2859/UBND-TĐKT ngày 25/3/2024 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông			Hoàn thành
75	Rà soát và xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định về cấu trúc dữ liệu trong phạm vi dữ liệu do tỉnh quản lý theo quy định của pháp luật	Công văn 3026/UBND-TĐKT ngày 29/3/2024	Sở Thông tin và Truyền thông			Hoàn thành
76	Rà soát, nghiên cứu, tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo mới trên cơ sở sáp nhập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh	Thông báo số 75/TB-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh; Công văn 2859/UBND-TĐKT ngày 25/3/2024; Thông báo 106/TB0-UBND ngày 09/5/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Trước ngày 31/5/2024		Hoàn thành

77	Thí điểm một số dịch vụ công không hồ sơ giấy, một số ngày không tiếp nhận bản giấy	Thông báo số 75/TB-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh; Công văn 2859/UBND-TĐKT ngày 25/3/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Trước ngày 30/4/2024		Đang triển khai
78	Hướng dẫn các sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng Kế hoạch, giải pháp triển khai 08 mô hình Đề án 06 chưa triển khai, đảm bảo triển khai đầy đủ 46 mô hình Đề án 06 trên địa bàn tỉnh	Thông báo số 75/TB-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh	Công an tỉnh	Trước tháng 7/2024		Đang triển khai
79	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện các mô hình đề rà soát chi tiết tiến độ, kết quả triển khai 38 mô hình Đề án 06 đã và đang thực hiện; đánh giá tính khả thi, khả năng nhân rộng của các mô hình để đề xuất điều chỉnh, bổ sung, đảm bảo phù hợp theo tình hình thực tế	Thông báo số 75/TB-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh	Công an tỉnh	Trước ngày 30/4/2024		Thực hiện thường xuyên
80	Định ký báo cáo kết quả số hóa, tái sử dụng dữ liệu kết quả được số hóa để giải quyết TTHC	Công văn 3890/UBND-TĐKT ngày 22/4/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Trước ngày 10 hàng tháng		Thực hiện thường xuyên
81	Công bố cụ thể các kết quả, tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 04	Công văn 3890/UBND-TĐKT ngày 22/4/2024	Sở Thông tin và Truyền thông			Thực hiện thường xuyên
82	Định kỳ báo cáo kết quả tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở liên thông các dữ liệu điện tử, tái sử dụng dữ liệu để cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Công văn 3890/UBND-TĐKT ngày 22/4/2024	Văn phòng UBND tỉnh	Trước ngày 10 hàng tháng		Thực hiện thường xuyên
83	Triển khai giải pháp thu phí không dừng, không sử dụng tiền mặt tại các điểm trông giữ xe, các bến xe tỉnh trên địa bàn thành phố Huế	Công văn 3777/UBND-TĐKT	UBND thành phố Huế	25/5/2024		Chậm tiến độ

84	Triển khai giải pháp thu thuế khoán hộ kinh doanh cá thể và đẩy mạnh giải pháp triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền chống thất thu thuế, thất thu ngân sách	Công văn 3777/UBND-TĐKT	Cục Thuế tỉnh	25/5/2024		Chậm tiến độ
85	Cập nhật chức năng thống kê hồ sơ sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	Công văn 5055/UBND-TĐKT ngày 20/5/2024	Sở Thông tin và Truyền thông			Đang triển khai
86	Chuyển đổi sử dụng thống nhất tài khoản định danh điện tử (VNeID) cho các nền tảng tỉnh Thừa Thiên Huế	Công văn 5056/UBND-TĐKT ngày 20/5/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	06/01/2024		Hoàn thành
87	Bổ sung chức năng cấu hình thời gian giải quyết (ngày và ngày làm việc) trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, cho phép các đơn vị cấu hình thời gian (quy trình điện tử) theo đúng thời gian quy định tại Quyết định công bố	Thông báo 112/TB-UBND ngày 14/5/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	15/6/2024		Đang triển khai
88	Triển khai hệ thống biểu mẫu điện tử (E-form) trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định; đảm bảo 100% thủ tục hành chính có biểu mẫu điện tử (theo Kế hoạch 170/KH-UBND ngày 29/1/2021 của UBND tỉnh)	Thông báo 112/TB-UBND ngày 14/5/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	06/10/2024		Đang triển khai
89	Xây dựng mô hình Khám chữa bệnh thông minh tại Bệnh viện Mắt	Thông báo số 110/TB-UBND ngày 13/5/2024	Sở Y tế	09/01/2024		Đang triển khai
90	Rà soát, tổng hợp danh mục các cơ sở dữ liệu, các nền tảng hiện nay chưa được đồng bộ, kết nối với hệ thống của Bộ, để báo cáo UBND tỉnh đăng ký làm việc, đề nghị Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ hoàn thành việc liên thông, kết nối	Thông báo số 110/TB-UBND ngày 13/5/2024	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo	31/5/2024		Đang triển khai

91	Xây dựng hệ thống báo cáo số ngành Giáo dục có chức năng tổng hợp, phân tích, đánh giá các chỉ số phát triển giáo dục nhằm phục vụ công tác chuyển đổi số ngành giáo dục, đồng thời phục vụ Lãnh đạo tỉnh đưa ra những quyết định, chính sách phát triển giáo dục	Thông báo số 110/TB-UBND ngày 13/5/2024	Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông			Đang triển khai
92	xây dựng Kế hoạch làm việc của Đoàn liên ngành của UBND tỉnh với các bộ, ngành Trung ương để đẩy nhanh triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh	Thông báo số 106/TB-UBND ngày 09/5/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	31/5/2024		Đang triển khai

Phụ lục II
KẾT QUẢ THỰC HIỆN 25 DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU
(Kèm theo Báo cáo số 108/BC-BCĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024
của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Tổng số hồ sơ (Bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến)			Tình hình xử lý trực tuyến		Khó khăn, vướng mắc
		Tổng hồ sơ	Trực tuyến	TỶ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
1	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân	61	61	100%	61	-	
2	Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân	15.816	12.699	80%	12.699	-	
3	Đăng ký thường trú	29.316	28.813	98%	24.003	4.810	
4	Đăng ký tạm trú	5.562	5.486	99%	4.235	1.251	
5	Khai báo tạm vắng	33	30	91%	30	-	
6	Thông báo lưu trú	55.672	55.663	100%	55.663	-	
7	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy	8.016	8.004	100%	7.592	412	
8	Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội)	4.939	4.708	95%	4.708	-	
9	Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông	21.688	21.684	100%	21.648	36	
10	Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu	122	122	100%	122	-	
11	Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu	Chưa phát sinh hồ sơ, do doanh nghiệp chưa có nhu cầu					
12	Đăng ký khai sinh	3.106	3.055	98%	3.050	5	
13	Đăng ký khai tử	1.980	1.844	93%	1.808	36	
14	Đăng ký kết hôn	1.439	1.343	93%	1.336	7	
15	Liên thông Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi	5.934	5.934	100%	5.905	29	
16	Liên thông Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí	685	685	100%	682	3	

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Tổng số hồ sơ (Bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến)			Tình hình xử lý trực tuyến		Khó khăn, vướng mắc	
		Tổng hồ sơ	Trực tuyến	TỶ lệ	Đúng hạn	Quá hạn		
17	Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	Chưa phát sinh hồ sơ, do BHXH tỉnh chủ động giảm trừ dựa trên dữ liệu hệ thống và nhu cầu thực tế của người dân						
18	Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân	4.652	4.652	100%	4.652	0		
19	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).	4.120	686	17%	2.270	0		
20	Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe	6.786	4.633	68%	4.633	0		
21	Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng	Chưa phát sinh hồ sơ do chưa tới kỳ đăng ký dự thi						
22	Cấp phiếu lý lịch tư pháp	8.782	8.126	93%	8.126	0		
23	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	800	33	4%	33	0		
24	Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V)	3.851	3.851	100%	3.851	0		
25	Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện	165	165	100%	165	0		
Tổng cộng		179.697	171.591	95%	165.002	6.589		

Phụ lục III
KẾT QUẢ THỰC HIỆN 28 DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU
(Kèm theo Báo cáo số 108/BC-BCĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024
của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tỉnh Thừa Thiên Huế)

TT	Tên dịch vụ công/TTHC	Cơ quan thực hiện		Tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC Quốc gia	Tình hình triển khai tại tỉnh	Ghi chú	Kết quả
		Bộ, ngành	Địa phương				
CHƯA HOÀN THÀNH							
1	Đăng ký tham gia đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện (tham gia mới; chuyển từ bảo hiểm xã hội bắt buộc sang bảo hiểm xã hội tự nguyện)	Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ				Bảo hiểm xã hội Việt Nam chưa hoàn thành	Tính đến nay, đã tiếp nhận, giải quyết 06 hồ sơ
2	Thăm viếng mộ liệt sĩ (cấp giấy giới thiệu và thực hiện chi hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ)	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Công an			Tỉnh triển khai trên Cổng DVC tỉnh		
3	Liên thông nhóm thủ tục Đăng ký thành lập hộ kinh doanh và Đăng ký thuế ²¹	Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ	UBND tỉnh phối hợp tổ chức triển khai thực hiện			Bộ KH&ĐT Chưa hoàn thành	

²¹ Đăng ký thành lập hộ kinh doanh và đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh (1.001612; 1.007565)

TT	Tên dịch vụ công/TTHC	Cơ quan thực hiện		Tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC Quốc gia	Tình hình triển khai tại tỉnh	Ghi chú	Kết quả
		Bộ, ngành	Địa phương				
4	Liên thông nhóm thủ tục cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và cấp phiếu lý lịch tư pháp	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Công an tái cấu trúc quy trình, xây dựng Quy chế phối hợp thực hiện liên thông thủ tục hành chính (nếu có), công bố thủ tục liên thông, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên cổng Dịch vụ công quốc gia	UBND tỉnh phối hợp tổ chức triển khai thực hiện			Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội Chưa hoàn thành	
5	Liên thông nhóm thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và Đăng ký kết hôn	Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Công an	UBND tỉnh phối hợp tổ chức triển khai thực hiện			Bộ Tư pháp chưa hoàn thành	
6	Thanh toán viện phí	Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, cơ quan liên quan tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia				Bộ Y tế chưa hoàn thành	
7	Thu, nộp tạm ứng án phí, lệ phí tòa án	Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Văn phòng Chính phủ tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia				Bộ Tư pháp chưa hoàn thành (Đang triển khai thí điểm)	
8	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) tại Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương				Chưa hoàn thành	

TT	Tên dịch vụ công/TTHC	Cơ quan thực hiện		Tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC Quốc gia	Tình hình triển khai tại tỉnh	Ghi chú	Kết quả
		Bộ, ngành	Địa phương				
9	Hoàn thành kết nối với cổng thông tin một cửa quốc gia tạo thuận lợi trong tiếp cận, thực hiện các thủ tục liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa trên cổng Dịch vụ công quốc gia	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ				Chưa hoàn thành	
10	Liên thông nhóm thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chìm ở biển và thủ tục giao khu vực biển, sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển	Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Văn phòng Chính phủ tái cấu trúc quy trình, công bố thủ tục, tổ chức triển khai tích hợp, cung cấp dịch vụ liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	UBND tỉnh (nơi có khu vực biển) phối hợp tổ chức thực hiện			Chưa hoàn thành	
11	Liên thông các thủ tục Đăng ký thành lập hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã và đăng ký thuế	Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ chuẩn hóa, công bố thủ tục hành chính theo quy định; xây dựng phương án tái cấu trúc quy trình để tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	UBND tỉnh phối hợp tổ chức triển khai thực hiện			Chưa hoàn thành	
ĐÃ HOÀN THÀNH							
1	Xác nhận thông tin về cư trú	Bộ Công an		X	Tiếp nhận trên Cổng DVC Bộ Công an		Trong 06 tháng, đã tiếp nhận, giải quyết 11.025 hồ sơ

TT	Tên dịch vụ công/TTHC	Cơ quan thực hiện		Tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC Quốc gia	Tình hình triển khai tại tỉnh	Ghi chú	Kết quả
		Bộ, ngành	Địa phương				
2	Công nhận bằng cử nhân, bằng thạc sĩ, bằng tiến sĩ và văn bằng trình độ tương đương do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	Bộ Giáo dục và Đào tạo		X		(Thủ tục của Bộ)	
3	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	Bộ Giáo dục và Đào tạo		X		(Thủ tục của Bộ)	
4	Đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế	Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ	UBND tỉnh tổ chức thực hiện	X	Tiếp nhận trên Cổng DVC Bảo hiểm xã hội VN		Tính đến 04/6/2024, đã tiếp nhận, giải quyết 11 hồ sơ
5	Mở rộng việc kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện các dịch vụ cung cấp điện còn lại (ngoài 02 dịch vụ đã hoàn thành: cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V); Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện)	Tập đoàn điện lực Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ		X	Tiếp nhận trên Cổng DVC Điện lực		

TT	Tên dịch vụ công/TTHC	Cơ quan thực hiện		Tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC Quốc gia	Tình hình triển khai tại tỉnh	Ghi chú	Kết quả
		Bộ, ngành	Địa phương				
6	Liên thông nhóm thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/chứng chỉ hành nghề dược và cấp phiếu lý lịch tư pháp ²²	Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Công an tái cấu trúc quy trình, xây dựng Quy chế phối hợp thực hiện liên thông thủ tục hành chính (nếu có), công bố thủ tục liên thông, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên cổng Dịch vụ công quốc gia	UBND tỉnh phối hợp tổ chức triển khai thực hiện	X	Tiếp nhận trên Cổng DVC Quản lý đăng ký, cấp phép nghề khám chữa bệnh		
7	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ tái cấu trúc quy trình; tổ chức triển khai liên thông với Hệ thống thuế và Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	UBND tỉnh phối hợp tổ chức triển khai thực hiện	X	Tiếp nhận trên Cổng DVC tỉnh		
8	Thanh toán nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân		UBND thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh	X	Đã triển khai trên Cổng DVC tỉnh		
9	Giải quyết hưởng bảo hiểm xã hội một lần (không bao gồm đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng quản lý)	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam		X	Tiếp nhận trên Cổng DVC Bảo hiểm xã hội VN		Chưa phát sinh hồ sơ

²² Nhóm thủ tục hành chính Cấp phiếu lý lịch tư pháp - Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

TT	Tên dịch vụ công/TTHC	Cơ quan thực hiện		Tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC Quốc gia	Tình hình triển khai tại tỉnh	Ghi chú	Kết quả
		Bộ, ngành	Địa phương				
10	Đăng ký tham gia Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với nhà thầu, nhà đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư		X		(Thủ tục của Bộ)	
11	Nộp đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ và nhận các văn bản, thông báo tố tụng	Văn phòng Chính phủ phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao hoàn thiện dịch vụ đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia		X	Tiếp nhận trên Cổng DVC Tòa Án Nhân dân tối cao		
12	Đăng ký chỉ dẫn địa lý	Bộ Khoa học và Công nghệ		X		(Thủ tục của Bộ)	
13	Đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn	Bộ Khoa học và Công nghệ		X		(Thủ tục của Bộ)	
14	Thanh toán nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với doanh nghiệp	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Chính phủ tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia	UBND tỉnh phối hợp tổ chức triển khai thực hiện	X	Đã triển khai trên Cổng DVC tỉnh		Từ ngày 36/3/2024 đến 3/6/2024, đã chuyển 19 hồ sơ của doanh nghiệp sang cơ quan thuế thực hiện nghĩa vụ tài chính, trong đó: 07 hồ sơ miễn thực hiện nghĩa vụ tài chính; 11 hồ sơ chưa có thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính; 01 hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính trên Cổng DVCQG
15	Nộp thuế, lệ phí trước bạ đối với doanh nghiệp	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp dịch vụ nộp thuế trực tuyến trên hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia		X	Đã triển khai trên Cổng DVC tỉnh		

TT	Tên dịch vụ công/TTHC	Cơ quan thực hiện		Tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC Quốc gia	Tình hình triển khai tại tỉnh	Ghi chú	Kết quả
		Bộ, ngành	Địa phương				
16	Kết nối, chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp của Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để thực hiện các dịch vụ cung cấp điện cho doanh nghiệp	Tập đoàn điện lực Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ		X	Tiếp nhận trên Cổng DVC Điện lực		
17	Liên thông nhóm thủ tục xóa nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ) trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính (do xóa nợ nghĩa vụ tài chính)	Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ tái cấu trúc quy trình; tổ chức triển khai liên thông với Hệ thống thuế và Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; công bố thủ tục, triển khai tích hợp, cung cấp dịch vụ liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	UBND tỉnh phối hợp tổ chức triển khai thực hiện	X	Đã triển khai trên Cổng DVC tỉnh		

Phụ lục IV
BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI 46 MÔ HÌNH ĐIỂM
(Kèm theo Báo cáo số 108/BC-BCĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024
của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tỉnh Thừa Thiên Huế)

ST T	Mô hình	Kết quả triển khai	Khó khăn, vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu Tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào?
I	NHÓM TIỆN ÍCH PHỤC VỤ GIẢI QUYẾT TTHC VÀ CUNG CẤP DVC TRỰC TUYẾN (05 MÔ HÌNH)					
1	Mô hình 1: Triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu	<p>- Đã triển khai 25/25 DVC theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Trong 06 tháng đầu năm 2024, đã tiếp nhận, giải quyết 171.591 hồ sơ DVC trực tuyến/Tổng số 179.697 hồ sơ, đạt tỷ lệ 95%</p> <p>- Đã triển khai 17/28 DVC theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ (trong đó, có 6/17 TTHC đã tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC tỉnh)</p> <p>- Tỉnh đã triển khai nâng cấp, hoàn thiện nền tảng và hạ tầng Hệ thống thông tin của tỉnh, đáp ứng yêu cầu triển khai dịch vụ công. Đặc biệt, triển khai thử nghiệm ứng dụng AI Chatbox (Trợ lý ảo hỗ trợ giải quyết TTHC) trên Cổng DVC tỉnh, tích hợp các chức năng hỗ trợ người dân như: Tra cứu, hướng dẫn thủ tục hành chính; Tra cứu thủ tục hành chính; Tra</p>	Còn một số hệ thống CSDL chuyên ngành của các Sở, ngành chưa được đồng bộ, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để theo dõi, giám sát, thống kê, báo cáo	Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc thực hiện nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính một cách nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại; hạn chế gặp trực tiếp cán bộ, làm giảm "tham nhũng vặt"	<p>- Kinh phí thường xuyên của đơn vị triển khai thực hiện các TTHC</p> <p>- Sở Thông tin và Truyền thông đang rà soát, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí đầu tư, trang cấp 300 thiết bị đọc thẻ CCCD gắn chip: 2.730.000.000 đồng</p>	<p>- Tiếp tục triển khai</p> <p>- Giao các sở, ngành rà soát, thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; rà soát các thủ tục hành chính để tích hợp, cung cấp lên Cổng DVC tỉnh</p> <p>- Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh giải pháp chuyển đổi sử dụng thống nhất tài khoản VNeID cho các nền tảng số của tỉnh, phục vụ người dân sử dụng tài khoản VNeID thực hiện dịch vụ công trực tuyến</p>

		cứu hồ sơ; Tra cứu tài khoản, thông tin liên hệ, phản ánh,...				
2	Mô hình 2: Tự động hóa Trung tâm hành chính công thông qua tương tác Kiosk	Đã phối hợp Cục C06 và nhà thầu triển khai thử nghiệm 01 Kiosk tại Trung tâm HCC tỉnh với các chức năng: (1) Đăng nhập bằng phương thức dùng chức năng quét mã QR trên ứng dụng Hue-S hoặc đọc thẻ chip trên thẻ CCCD; (2) Quản lý hồ sơ trên Kiosk; (3) Các chức năng: In phiếu, Gọi hỗ trợ trực tuyến, Tìm kiếm TTHC để đăng ký, Đăng ký mới TTHC, Làm hộ TTHC cho người khác. Hiện, đang lập dự án đề xuất bố trí triển khai trên toàn tỉnh	Chi phí đầu tư thiết bị Kiosk triển khai mô hình lớn	Hỗ trợ người dân có thể tra cứu thông tin, tra cứu thủ tục hành chính và nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính một cách dễ dàng	Sở Thông tin và Truyền thông đang rà soát, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí đầu tư, trang cấp 14 thiết bị Kiosk: 1.624.000.000 đồng	- Tiếp tục triển khai - Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp các đơn vị liên quan rà soát, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh nguồn kinh phí đầu tư trang thiết bị triển khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố Huế
3	Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy	- Đã thống nhất danh mục và phạm vi thực hiện. Hiện, số lượng đăng ký đã hơn 100 DVC (cao hơn so với số 20 DVC dự kiến hợp tác ban đầu). Các sở, ngành, địa phương phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong CSDLQG về DC - Sở Giao thông vận tải đã triển khai thí điểm 01 TTHC không tiếp nhận hồ sơ giấy (Đôi Giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp áp dụng đối với ô tô)	Một số cơ sở dữ liệu chuyên ngành như: nhà ở, đất đai, hộ tịch, giáo dục,... chưa hoàn thành làm sạch và chia sẻ, kết nối với CSDLQG về DC, do vậy chưa thể triển khai ngay dữ liệu đã được số hóa, làm sạch để cắt giảm thủ tục hành chính cho người dân đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí	- Việc triển khai dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy mang lại hiệu quả, tiện ích cho người dân, doanh nghiệp, có thể nộp hồ sơ mọi lúc, mọi nơi và nhận được kết quả giải quyết TTHC qua VNeID, email,...; tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại - Góp phần giảm thiểu được áp lực công việc, nhất là trong khâu số hóa, quản lý tài liệu, văn bản giấy; giúp giải quyết thủ tục hành chính nhanh hơn, thuận tiện hơn	Kinh phí thường xuyên của đơn vị triển khai thực hiện các TTHC	- Tiếp tục triển khai - Chỉ đạo các sở, ngành đẩy mạnh việc số hóa, rà soát, làm sạch dữ liệu và kết nối với CSDLQG về DC phục vụ triển khai ngay dữ liệu đã được số hóa, làm sạch để cắt giảm thủ tục hành chính cho người dân

4	<p>Mô hình 4: Lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số</p>	<p>Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã xây dựng Kho dữ liệu hồ sơ điện tử cá nhân kết nối với Kho dữ liệu điện tử của Công DVCQG để tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC, hồ sơ đã số hóa</p>		<p>Việc xây dựng Kho dữ liệu hồ sơ điện tử các nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh giúp người dân có thể lưu trữ tài liệu, thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ cho việc tái sử dụng khi có nhu cầu</p>		<p>- Tiếp tục triển khai</p>
5	<p>Mô hình 5: Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên VNeID</p>	<p>- VNeID: Đã cung cấp 02 TTHC: Thông báo lưu trú; Cấp phiếu lý lịch tư pháp - Hue-S: Đã triển khai cung cấp DVC trực tuyến trên Hue-S phục vụ công dân, tổ chức đăng ký hồ sơ trực tuyến, cho phép ký số thành phần tài liệu đính kèm và thanh toán trực tuyến, quản lý hồ sơ đã đăng ký trên Hue-S</p>	<p>- Một bộ phận người dân, người lớn tuổi không có thiết bị di động, ít được tiếp cận nên không thành thạo thao tác sử dụng và chưa nắm đầy đủ cách thức tra cứu, quy trình thực hiện thủ tục hành chính; mặt khác một số thủ tục có biểu mẫu, tờ khai điện tử còn yêu cầu người dân phải kê khai nhiều thông tin, chưa đơn giản, thuận lợi hơn so với thực hiện trực tiếp dẫn đến việc ngại thực hiện, còn tâm lý, thói quen nộp hồ sơ trực tiếp - Hệ thống phần mềm Công DVCQG, phần mềm DVC liên thông,... có thời điểm hoạt động không ổn định, còn xảy ra lỗi, tình trạng chậm, nghẽn mạng, ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ dịch vụ công, nhất là trong thời gian đầu triển khai chuyển đổi sử dụng thống nhất tài</p>	<p>- Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc thực hiện nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính một cách nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại; hạn chế gặp trực tiếp cán bộ, làm giảm "tham nhũng vặt" - Việc sử dụng tài khoản VNeID, tài khoản Hue-S để thực hiện dịch vụ công trực tuyến đảm bảo tính chính xác khi thông tin công dân đã được xác thực với CSDLQG về DC; một số dịch vụ công hỗ trợ tự động điền</p>	<p>Kinh phí thường xuyên của đơn vị triển khai thực hiện các TTHC</p>	<p>- Tiếp tục triển khai theo lộ trình của C06</p>

			khoản định danh điện tử (VNeID) cho các nền tảng số của tỉnh	thông tin công dân vào biểu mẫu điện tử E-form giúp tiết kiệm thời gian		
II	NHÓM TIỆN ÍCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (18 MÔ HÌNH)					
6	Mô hình 6: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID	Tính đến nay, số lượng dữ liệu đã xác thực, đồng bộ giữa CSDLQG về DC và CSDL Bảo hiểm trên địa bàn tỉnh là 1.125.678 trường hợp và tiếp tục được thực hiện; có 187/187 cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện tra cứu thông tin thẻ Bảo hiểm y tế bằng CCCD với 582.329 lượt tra cứu, trong đó 520.049 lượt tra cứu thành công phục vụ khám chữa bệnh, đạt tỷ lệ 89,31%	Tính đến nay, đã xác thực thông tin người tham gia BHXH, BHYT với CSDLQG về DC là 1.125.678/1.138.601 trường hợp, còn 12.923 trường hợp chưa xác thực được, nên còn khó khăn trong việc tra cứu thông tin thẻ CCCD khi khám chữa bệnh BHYT	Người dân không phải mang theo nhiều loại giấy tờ khi đăng ký khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế	Các cơ sở khám chữa bệnh chủ động đầu tư, trang cấp thiết bị quét mã QR thẻ CCCD	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai - Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp Công an tỉnh tiếp tục rà soát, xác thực dữ liệu công dân tham gia bảo hiểm với CSDLQG về DC, đảm bảo cho người dân khi khám chữa bệnh sử dụng CCCD, VNeID thực hiện tra cứu có thông tin - Sở Y tế chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn đẩy mạnh việc tra cứu thông tin thẻ CCCD và VNeID trong khám chữa bệnh

7	<p>Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, Kiosk tự phục vụ</p>	<p>Phối hợp Cục C06, nhà thầu tổ chức khảo sát tại Bệnh viện Trung ương Huế. Hiện, đang liên hệ với HDBank để triển khai Kiosk khám chữa bệnh theo chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP</p>	<p>Bệnh viện Trung ương Huế đã trao đổi với HDBank, khi HDBank triển khai tài trợ toàn bộ, phía Bệnh viện phải đáp ứng các điều kiện:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sử dụng tài khoản HDBank là tài khoản thu viện phí, hỗ trợ duy trì số dư bình quân tối thiểu khoảng 30 tỷ đồng (cho quy mô hệ thống 6 - 8 Kiosk) 2. Hỗ trợ chi lương cho tối thiểu 30% CBNV qua HDBank <p>Thời gian tài trợ: 3 - 5 năm Tổng chi phí HDBank tài trợ đầu tư, vận hành hệ thống 24/7 cho Bệnh viện trong 5 năm khoảng 15 tỷ đồng Các điều khoản ràng buộc của HDBank quá cao, Bệnh viện không thể thực hiện được, nên chưa thể triển khai theo chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP</p>	<p>Người dân không phải mang theo nhiều loại giấy tờ khi đăng ký khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế</p>	<p>Sở Y tế đang rà soát, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí đầu tư, trang cấp 12 thiết bị Kiosk: 1.176.000.000 đồng</p>	<p>- Tiếp tục triển khai</p>
---	--	---	--	--	--	------------------------------

8	<p>Mô hình 8: Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực</p>	<p>Triển khai việc sử dụng thiết bị đọc chip tại 03 Văn phòng công chứng (Hồ Phi Hùng, Phan Đình Việt, An Phú Gia). Đến nay, đã xác thực thông tin trên thẻ CCCD đối với hơn 1000 trường hợp</p>	<p>- Giá thành thiết bị đọc chip khá cao, nên chưa khuyến khích các tổ chức hành nghề công chứng có quy mô vừa, nhỏ đầu tư, trang cấp để triển khai</p> <p>- Về thông tin khai thác qua thiết bị đọc chip bao gồm thông tin liên quan đến cha/mẹ/vợ/chồng, tuy nhiên những thông tin thu được từ thiết bị đọc chip không thể thay thế được các giấy tờ về hộ tịch theo quy định của Luật Công chứng và Luật Hộ tịch. Do đó, người trong hồ sơ, người yêu cầu công chứng vẫn phải cung cấp các giấy tờ liên quan thông tin nêu trên</p> <p>- Đối với thông tin về nơi thường trú: Trường hợp có thay đổi thông tin nơi thường trú nhưng công dân chưa làm thủ tục Cấp đổi thẻ CCCD, thì thiết bị đọc chip không khai thác được thông tin cập nhật mới</p>	<p>Giúp tiết kiệm thời gian, xác minh chính xác thông tin của người công chứng, chứng thực</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông đang rà soát, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai Nền tảng số công chứng, chứng thực: 1,5 tỷ đồng (Phát triển nền tảng dùng chung cho các cơ sở công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh)</p>	<p>- Tiếp tục triển khai</p> <p>- Sau ngày 01/7/2024, Luật căn cước có hiệu lực, trong đó, quy định "việc sử dụng thông tin đã được tích hợp vào thẻ căn cước có giá trị tương đương như việc cung cấp thông tin hoặc sử dụng giấy tờ có chứa thông tin đó trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công, các giao dịch và hoạt động khác", Sở Tư pháp động viên, khuyến khích các tổ chức hành nghề công chứng quan tâm, triển khai thực hiện</p>
---	--	--	--	--	--	---

9	<p>Mô hình 9: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn 2-3*; Khách sạn 4*; Khách sạn 5*; Nhà khách; Nhà công vụ</p>	<p>Đến nay, đã triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm ASM tại 399 cơ sở kinh doanh lưu trú. Kết quả: Các cơ sở đã cập nhật thông tin khách checkin khi đến cư trú: 182.423 trường hợp</p>	<p>Việc thu phí sau thời gian triển khai thử nghiệm khiến các cơ sở băn khoăn trong việc lựa chọn thực hiện khai báo lưu trú qua ASM so với các hình thức khai báo lưu trú miễn phí khác (như qua Cổng dịch vụ công, ứng dụng VNeID); các tính năng trên phần mềm ASM còn hạn chế, chưa phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế của các cơ sở</p>	<p>Phần mềm ASM giúp cơ quan Công an, cơ sở lưu trú có thể dễ dàng tiếp nhận, theo dõi, thống kê, báo cáo tình hình lưu trú trên địa bàn</p>	<p>Các cơ sở chủ động đầu tư, trang cấp thiết bị quét mã QR thẻ CCCD</p>	<p>- Tiếp tục triển khai - Công an tỉnh chỉ đạo Công an các địa phương tiếp tục rà soát, triển khai tại các cơ sở kinh doanh lưu trú đủ điều kiện triển khai trên địa bàn</p>
10	<p>Mô hình 10: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà cho thuê; Nhà ở trong khu công nghiệp, khu chế xuất</p>	<p>Đã triển khai tại Nhà trọ Hướng Nhung. Kết quả: Đã thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm ASM cho 23 trường hợp</p>	<p>Đa số các trường hợp ở tại Nhà cho thuê, Nhà ở trong khu công nghiệp, khu chế xuất thường cư trú ổn định, có thời gian cư trú dài ngày (hơn 30 ngày), nên công dân thường đăng ký tạm trú thay vì khai báo lưu trú</p>	<p>Phần mềm ASM giúp cơ quan Công an, cơ sở lưu trú có thể dễ dàng tiếp nhận, theo dõi, thống kê, báo cáo tình hình lưu trú trên địa bàn</p>	<p>Các cơ sở chủ động đầu tư, trang cấp thiết bị quét mã QR thẻ CCCD</p>	<p>- Tiếp tục triển khai</p>

11	Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh	Đến nay, đã triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm ASM tại 38 cơ sở khám chữa bệnh. Kết quả: Các cơ sở đã cập nhật thông tin khách checkin khi đến cư trú: 25.991 trường hợp	Hiện chưa liên thông được dữ liệu khi người dân khai báo thông tin khám chữa bệnh trên phần mềm Quản lý bệnh viện (HIS) với phần mềm khai báo lưu trú (ASM), nên còn mất thời gian cho cán bộ, phải thực hiện cập nhật thông tin bệnh nhân điều trị nội trú trên cả 02 phần mềm	Phần mềm ASM giúp cơ quan Công an, cơ sở lưu trú có thể dễ dàng tiếp nhận, theo dõi, thống kê, báo cáo tình hình lưu trú trên địa bàn	Các cơ sở chủ động đầu tư, trang cấp thiết bị quét mã QR thẻ CCCD	- Tiếp tục triển khai - Sở Y tế chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh đẩy mạnh triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm ASM. Đề xuất các bộ, ngành liên quan có giải pháp liên thông dữ liệu khám chữa bệnh trên phần mềm HIS với phần mềm quản lý lưu trú ASM
12	Mô hình 12: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài	Chưa triển khai	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa có hướng dẫn cụ thể xác định tiêu chí "đường dài" để triển khai phù hợp; Chưa có quy định yêu cầu hành khách khi thực hiện mua vé phải thực hiện thông báo lưu trú trên xe - Chưa có hướng dẫn thống nhất các điều kiện thực hiện tại các bến xe, đơn vị kinh doanh vận tải về thực hiện khai báo lưu trú qua phần mềm ASM - Chi phí lắp đặt Camera AI nhận dạng khách lưu trú trên xe, tại bến xe lớn 			
13	Mô hình 13: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế triển khai 01 Camera kiểm soát vé ra/vào tại Ngọ Môn. Đối với 01 Camera AI nhận diện khuôn mặt được trang cấp, Sở Thông tin và Truyền thông đang phối hợp Cục C06, nhà thầu nghiên cứu giải pháp	Hiện chưa có giải pháp để kết nối CameraAI với CSDLQG về DC		Kinh phí thường xuyên của đơn vị	- Tiếp tục triển khai - Phối hợp Cục C06 - Bộ Công an nghiên cứu giải pháp kết nối CaremaAI với CSDLQG về DC

		kết nối Camera AI với CSDLQG về DC để triển khai vận hành				
14	Mô hình 14: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu công nghiệp	Đã phối hợp Cục C06, nhà thầu tổ chức khảo sát tại Khu công nghiệp Phú Bài				- Tiếp tục triển khai
15	Mô hình 15: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Nhà Ga; Bến tàu	Chưa triển khai				
16	Mô hình 16: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (Cơ sở cầm đồ; Cơ sở dịch vụ bảo vệ; Dịch vụ thừa phát lại; Cơ sở khác)	Triển khai việc sử dụng thiết bị xác minh di động, xác thực danh tính khách hàng tại 03 cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ (Phú Quý, Quốc Anh 3, Trần Quang Phúc). Đến nay, đã xác thực danh tính đối với hơn 200 trường hợp		Giúp tiết kiệm thời gian, xác minh chính xác thông tin của khách hàng	Các cơ sở chủ động đầu tư, trang cấp thiết bị đọc thẻ CCCD gắn chip	- Tiếp tục triển khai

17	<p>Mô hình 17: Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe</p>	<p>Triển khai sử dụng 01 thiết bị xác minh di động nhằm xác thực thẻ CCCD gắn chip và xác thực khuôn mặt của người thi sát hạch lái xe tại Trung tâm Sát hạch, lái xe cơ giới đường bộ - Trường Cao đẳng Giao thông Huế. Đến nay, đã xác thực thông tin trên thẻ CCCD đối với 3.420 thí sinh</p>	<p>- Chưa có giải pháp kết nối dữ liệu khuôn mặt nhận diện được qua Camera với Cơ sở dữ liệu CCCD để đối sánh dữ liệu, nhận diện qua danh sách dự thi sát hạch</p> <p>- Quá trình thực hiện, phần mềm có thời điểm hoạt động chưa ổn định, truy xuất dữ liệu chậm, nghẽn mạng. Việc nhận diện khuôn mặt trực tiếp qua thiết bị chưa nhạy bén, phải chờ đợi lâu, ảnh hưởng đến tâm lý và thời gian của học viên tham gia sát hạch</p> <p>- Chi phí quét CCCD được tính phí theo số lần quét là 10.000đ/học viên. Hàng tháng phải hợp đồng mua theo số lượng lần quét nên chi phí đầu tư, duy trì lớn</p>	<p>Việc thực hiện quy trình quét thẻ CCCD giúp xác định chính xác công dân tham gia sát hạch lái xe, giám thị coi thi cũng như thí sinh trong việc kiểm tra, đối chiếu thông tin; giúp rút ngắn thời gian, tiết kiệm về mặt nhân lực</p>	<p>Trung tâm Sát hạch, lái xe cơ giới đường bộ - Trường Cao đẳng Giao thông Huế chủ động đầu tư, trang cấp 01 thiết bị đọc thẻ CCCD gắn chip phục vụ giám sát thi cử, sát hạch lái xe</p>	<p>- Tiếp tục triển khai</p>
----	---	--	---	--	---	------------------------------

18	<p>Mô hình 18: Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội</p>	<p>Công an tỉnh đã triển khai xử lý vi phạm về TTATGT do hình ảnh được ghi nhận tại các Camera lắp đặt trên địa bàn tỉnh. Trong đó, có 28 Camera giao cho Phòng Cảnh sát giao thông quản lý, theo dõi và giám sát vi phạm về tốc độ, tín hiệu đèn giao thông và các hình ảnh do Hue-S cung cấp từ các Camera được lắp tại các giao lộ</p>	<p>Đối với 28 Camera lắp đặt trên địa bàn: Có 16 Camera đã kết nối với CSDL đăng ký phương tiện của Cục C08; 12 Camera chưa được kết nối. Chưa có giải pháp tích hợp, kết nối các Camera với hệ thống CSDLQG về DC; giải pháp xử lý vi phạm trực tuyến cho người dân (ký biên bản, thanh toán tiền xử phạt,...) trên VNeID</p>	<p>Việc triển khai hệ thống Camera phạt nguội giúp tiết kiệm nguồn nhân lực; đảm bảo việc xử phạt được chính xác, khách quan, giảm tiêu cực</p>	<p>UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai từ năm 2019. Hiện đã triển khai, lắp đặt và đưa vào hoạt động hơn 642 camera, tích hợp tới 27 giải pháp về trí tuệ nhân tạo (AI) để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, phục vụ nhiều mặt đời sống nhân dân, xã hội. Mục tiêu trong thời gian tới lắp đặt 1.500 camera trên địa bàn toàn tỉnh</p>	<p>- Tiếp tục triển khai</p>
19	<p>Mô hình 19: Triển khai sử dụng CCCD gắn chip quét thanh toán vé tàu, xe... không dùng tiền mặt</p>	<p>Chưa triển khai</p>	<p>Chưa có thiết bị để triển khai</p>			

20	<p>Mô hình 20: Triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công</p>	<p>Trong 06 tháng đầu năm 2024, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã giải quyết cho 9.134 lượt hộ vay vốn với tổng kinh phí 552.426 triệu đồng của 03 chương trình vay, cụ thể: Cho vay hộ nghèo: 365 lượt hộ vay/23.160 triệu đồng; cho vay hộ cận nghèo: 3.680 lượt hộ vay/216.271 triệu đồng; cho vay hộ mới thoát nghèo: 5.089 lượt hộ vay/312.995 triệu đồng</p>	<p>Đến nay, Ngân hàng Chính sách xã hội đã tiến hành rà soát, cập nhật thông tin khách hàng vay. Hiện còn 12 trường hợp chưa rà soát, cập nhật được thông tin do công dân đi khỏi nơi cư trú; công dân vay vốn đã chết; công dân chưa thay đổi Căn cước công dân</p>	<p>Đảm bảo tính chính xác về thông tin khách hàng vay khi đã được rà soát, xác thực với CSDLQG về DC. Việc triển khai cho vay đúng đối tượng, đảm bảo bảo mật, an toàn thông tin khách hàng</p>	<p>Kinh phí thường xuyên của đơn vị</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai - Công an tỉnh tiếp tục phối hợp Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh triển khai thực hiện Quy chế phối hợp về khai thác, sử dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử trong hoạt động Ngân hàng Chính sách xã hội; phối hợp rà soát, xác thực, cập nhật dữ liệu khách hàng vay
21	<p>Mô hình 21: Mô hình thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử</p>	<p>Sở Giáo dục và Đào tạo đang phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai mô hình trên nền tảng học và thi trực tuyến Onetouch được tích hợp trên nền tảng Hue-S</p>		<p>Mô hình thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử cho phép tổ chức kỳ thi đảm bảo tính chính xác về thông tin thí sinh dự thi khi đã được xác thực thông tin với CSDLQG về DC, tránh gian lận trong thi cử; giúp công tác tổ chức các kỳ thi, kiểm tra được hiệu quả, an toàn, minh bạch, khách quan</p>	<p>Kinh phí thường xuyên của đơn vị</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai

22	<p>Mô hình 22: Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số</p>	<p>- Công an tỉnh phối hợp Cục C06 triển khai Phần mềm Quản trị nội dung - CMS trên ứng dụng VNeID phục vụ tuyên truyền về Đề án 06, các quy định của pháp luật, chính sách của địa phương và quảng bá hình ảnh, văn hóa, đặc sản của tỉnh Thừa Thiên Huế trên ứng dụng VNeID. Đến nay, đã đăng tải 13 tin bài trên ứng dụng VNeID thu hút 14.331 người tiếp cận, theo dõi (Trong đó, có 05 tin tại mục cảnh báo thủ đoạn tội phạm, 04 tin trên mục tin tức, 04 tin về văn hóa du lịch) - Sở Thông tin và Truyền thông đã xây dựng, hoàn thiện chức năng “Dành cho du lịch” và “Khám phá Huế” trên ứng dụng Hue-S với nhiều chức năng như: Lập hành trình di chuyển; Đặt xe taxi; Hướng dẫn viên; Kinh nghiệm du lịch...</p>	<p>Hiện, chưa có giải pháp nhằm liên thông các nội dung, bài viết đăng tải trên Phần mềm Quản trị nội dung - CMS với ứng dụng Hue-S</p>	<p>- Việc triển khai Phần mềm Quản trị nội dung - CMS trên ứng dụng VNeID giúp thông tin, tuyên truyền rộng rãi đến người dân, thuận tiện trong việc tiếp cận thông tin trên VNeID - Gắn kết chặt chẽ mối quan hệ chính quyền - du khách - doanh nghiệp, tạo nên một hệ sinh thái tương hỗ trong ngành du lịch, tăng cường xúc tiến, quảng bá du lịch, hỗ trợ doanh nghiệp</p>		<p>- Tiếp tục triển khai</p>
----	---	--	---	--	--	------------------------------

23	<p>Mô hình 23: Thanh toán không dùng tiền mặt và theo dõi tiền điện, nước, phí vệ sinh môi trường, ... qua VNeID, Hue-S</p>	<p>- Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Công ty Điện lực Thừa Thiên Huế, Công ty Cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế, Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Huế cung cấp tính năng thanh toán không dùng tiền mặt và theo dõi tiền điện, nước, phí vệ sinh môi trường, ... trên nhóm tiện ích “Dịch vụ thiết yếu” của ứng dụng Hue-S</p> <p>- Ứng dụng Hue-S đã cung cấp chức năng "Tiền của tôi", tích hợp 02 loại ví điện tử phục vụ người dân thanh toán trực tuyến (Foxpay và Viettel Money)</p>	<p>Chưa có chức năng theo dõi, thống kê, đánh giá kết quả người dân thực hiện thanh toán tiền điện, nước, phí vệ sinh môi trường trên ứng dụng Hue-S</p>	<p>Việc tích hợp ví điện tử vào Hue-S giúp người dân có thể thanh toán hóa đơn tiền điện, nước, phí vệ sinh môi trường định kỳ nhanh chóng, mọi lúc mọi nơi; chính xác, tiết kiệm thời gian, công sức, chi phí đi lại; thậm chí còn nhận được khuyến mãi từ các nhà cung cấp dịch vụ hay ngân hàng. Giúp hạn chế lượng tiền mặt lưu thông, giảm thiểu lạm phát, duy trì sự ổn định kinh tế, đồng thời giúp kiểm soát và quản lý chi tiêu tốt hơn, biên lai điện tử dễ lưu trữ và dễ dàng thống kê chi tiêu hàng tháng một cách chính xác</p>	<p>Kinh phí thường xuyên của đơn vị</p>	<p>- Tiếp tục triển khai</p>
<p>III NHÓM TIỆN ÍCH PHỤC VỤ CÔNG DÂN SỐ (13 MÔ HÌNH)</p>						

24	<p>Mô hình 24: Đảm bảo điều kiện công dân số</p>	<p>- Về Căn cước công dân: Toàn tỉnh đã thu nhận 1.139.791 hồ sơ cấp CCCD gắn chip, hoàn thành thu nhận CCCD đối với 100% nhân khẩu đủ điều kiện cư trú trên địa bàn</p> <p>- Về định danh điện tử: Đã thu nhận 935.095 hồ sơ định danh điện tử, kích hoạt tài khoản định danh điện tử vượt 108% chỉ tiêu Bộ Công an giao</p> <p>- Về thanh toán không dùng tiền mặt: Đã tạo lập 77.387 ví điện tử Hue-S và hơn 700 điểm chấp nhận thanh toán điện tử trên địa bàn tỉnh</p> <p>- Về chữ ký số: Đến nay, các đơn vị cung cấp dịch vụ chữ ký số đã tiếp nhận đăng ký và cấp phát hơn 15.828 chữ ký số công cộng cho người dân trên địa bàn tỉnh</p>		<p>Việc triển khai tài khoản định danh điện tử VNeID tích hợp các thông tin giấy tờ cá nhân của người dân, tạo điều kiện thuận lợi trong các giao dịch, thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, tiết kiệm chi phí, thời gian cho người dân, Nhà nước</p>	<p>Công an tỉnh đã đề xuất kinh phí và bố trí nguồn kinh phí được giao để mua, trang cấp 577 bộ máy tính và trang thiết bị, phần mềm phục vụ triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 (147 máy tính kết nối CSDLQG về DC; 141 bộ máy tính phục vụ DVC trực tuyến; 60 laptop phục vụ DVC trực tuyến và công tác thường xuyên; 168 bản quyền BKAV Endpoint cài đặt cho 168 máy tính bổ sung 02 hệ thống; 143 máy scan; 70 máy đọc thẻ CCCD có xác nhận vân tay; 70 bộ máy MOC; 10 máy thu nhận vân tay cấp CCCD; 3 máy quét QR; 61 bộ máy tính phục vụ đăng ký, cấp biển số xe;...)</p>	<p>- Tiếp tục triển khai</p> <p>- Công an tỉnh tiếp tục triển khai đợt cao điểm thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử đối với 100% công dân đủ điều kiện đang cư trú trên địa bàn. Phối hợp Trung tâm IOC, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai đường dây nóng hỗ trợ, hướng dẫn công dân tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VNeID với số hotline: 1900.1075</p>
----	--	---	--	---	---	--

25	Mô hình 25: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO) VDXP	Hệ thống thông tin của tỉnh đã hoàn thiện kết nối chính thức với hệ thống định danh và xác thực điện tử Bộ Công an		Hệ thống xác thực tập trung (SSO) được vận hành ổn định, tích hợp các hệ thống, phần mềm để dùng chung một tài khoản, một mật khẩu, xác thực đăng nhập một lần	UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai từ năm 2019	- Tiếp tục triển khai
26	Mô hình 26: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP)	Tỉnh đã xây dựng và vận hành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP). Hiện, trực LGSP tỉnh đã kết nối trực NDXP quốc gia và thực hiện tích hợp với 13 Hệ thống thông tin, CSDL các Bộ, Ngành qua LGSP và NDXP			UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai từ năm 2019	- Tiếp tục triển khai
27	Mô hình 27: Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Nhà nước	<p>- Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên đăng tải tin bài truyền thông nội bộ thông qua chức năng “Truyền thông nội bộ” ở vai trò Nhà nước trên nền tảng Hue-S đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan Nhà nước. Hệ thống có chức năng thống kê, báo cáo số lượng người đọc bản tin</p> <p>- Các sở, ngành, địa phương đã tổ chức tuyên truyền đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh nắm rõ ý nghĩa, giá trị, lợi ích, tầm quan trọng của Đề án 06, các tiện ích của thẻ CCCD gắn chip, tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VNeID và 07 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công</p>		Tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông nội bộ, đảm bảo toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức nắm rõ mục tiêu, nội dung triển khai Đề án 06		- Tiếp tục triển khai

28	<p>Mô hình 28: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số</p>	<p>- Đăng tải nội dung truyền thông lên trang thông tin điện tử Trung tâm Giám sát, điều hành Đô thị thông minh tỉnh; trên ứng dụng Hue-S; Zalo OA Trung tâm IOC (đã gửi tổng cộng 912.013 tin nhắn đến người quan tâm); Fanpage HueIOC (thu hút tổng cộng 583.204 lượt tiếp cận, 32.921 lượt tương tác)</p> <p>- Sở Văn hóa và Thể thao đã báo cáo UBND tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Đề án 06/CP theo phương thức xã hội hóa. Trên cơ sở nội dung tuyên truyền do Công an tỉnh biên tập và cung cấp, Sở Văn hóa và Thể thao tiếp tục đề nghị các công ty, doanh nghiệp phối hợp tổ chức trình chiếu các video tuyên truyền về Đề án 06/CP trên các màn hình điện tử do các đơn vị vận hành</p> <p>- Sở Thông tin và Truyền thông đã ứng dụng hệ thống định danh và xác thực điện tử, đưa vào vận hành chính thức "Nền tảng kết nối báo chí truyền thông của tỉnh", hiển thị trên Hue-S với tên gọi "Mạng lưới phát ngôn", cung cấp các chức năng cho các cơ quan báo chí và phóng viên đã được xác thực thông tin với CSDLQG về DC và CSDL báo chí của tỉnh. Sau hơn 02 tháng triển khai, đã có 75 cơ quan báo chí đăng ký tham gia nền tảng; 25 cơ quan báo chí gửi 105 câu hỏi cho 35 cơ quan Nhà nước, với tỷ lệ trả lời câu hỏi trước hạn và đúng hạn trên 80%. Cơ quan Nhà nước đã cung cấp 93 thông tin nguồn, 64 cơ quan báo chí tiếp cận đưa tin với tổng số 1.060 bản tin.</p>		<p>Chủ động tuyên truyền rộng rãi đến người dân trên toàn địa bàn thông qua ứng dụng Hue-S</p>		<p>- Tiếp tục triển khai - Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng các phương tiện sử dụng công nghệ điện tử để truyền tải nội dung tuyên truyền, bao gồm màn hình LED, LCD và các hình thức tương tự; hạn chế treo băng - rôn, lắp đặt bảng, biển hiệu. Tập trung tuyên truyền tại các giao lộ, các điểm tập trung đông người,...</p>
----	--	--	--	--	--	--

29	<p>Mô hình 29: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thông</p>	<p>- Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp Cục C06 và Trường Đại học Bách khoa Hà Nội tổ chức đào tạo, tập huấn cho 813 cán bộ, công chức, viên chức về nâng cao nhận thức an toàn trên không gian số trên nền tảng đào tạo trực tuyến (MOOC), thời gian từ ngày 14/5/2024 đến ngày 20/5/2024</p> <p>- Sở Thông tin và Truyền thông triển khai Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (OneTouch) trên ứng dụng Hue-S. Đến nay, đã triển khai 04 khóa học, 06 giảng viên với 44.260 học viên tham gia</p>		<p>Giúp người học dễ dàng tham gia các khóa học mọi lúc, mọi nơi, tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại; thời gian học linh hoạt, chủ động, các kiến thức được cập nhật liên tục, phù hợp với nhu cầu công việc</p>	<p>- Năm 2023: UBND tỉnh phê duyệt, cấp cho Sở Nội vụ 104 triệu đồng phục vụ cho công tác tập huấn</p> <p>- Hiện, Sở Nội vụ đang rà soát, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai đào tạo, tập huấn năm 2024 và 2025: 200 triệu đồng/01 năm</p>	<p>- Tiếp tục triển khai</p>
30	<p>Mô hình 30: Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID</p>	<p>Công an tỉnh đã ban hành Công văn số 7185/CAT-PC01 ngày 31/10/2023, Công văn số 7339/CAT-PC06 ngày 05/11/2023 về nâng cao hiệu quả ứng dụng VNeID trong công tác phòng, chống tội phạm. Đến nay, đã tiếp nhận 280 kiến nghị, phản ánh về ANTT qua VNeID</p>				<p>- Tiếp tục triển khai</p>
31	<p>Mô hình 31: Triển khai chuyên chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng</p>	<p>- Hiện, C06 đã cung cấp tính năng trên ứng dụng VNeID với số hotline: 1900.0368</p> <p>- Công an tỉnh phối hợp Trung tâm IOC, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai đường dây nóng hỗ trợ, hướng dẫn công dân tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc</p>		<p>Việc triển khai đường dây nóng giúp công dân có thể liên hệ trao đổi trực tiếp để được hỗ trợ, hướng dẫn các khó khăn vướng mắc liên quan tài khoản</p>		<p>- Tiếp tục triển khai</p>

	dụng VNeID, Call Center	liên quan tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VNeID với số hotline: 1900.1075		định danh điện tử, ứng dụng VNeID. Tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại		
32	Mô hình 32: Triển khai hệ thống quản lý trường học	<p>- Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng Cơ sở dữ liệu về thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh... (100% trẻ em, học sinh có hồ sơ số; 100% trường học triển khai thu học phí và các khoản thu hợp pháp khác bằng hình thức không dùng tiền mặt, trong năm học 2023-2024 đã thanh toán trên Hue-S 6.123 giao dịch với tổng số tiền là 2,235 tỷ đồng). Ứng dụng Hue-S đã cung cấp chức năng “Giáo dục đào tạo” để hỗ trợ giáo viên cập nhật điểm, điểm danh,...</p> <p>- Hiện, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hệ thống SSO cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VNeID. Dự kiến đưa vào sử dụng trong năm học 2024 - 2025</p>		<p>- Về phía cán bộ quản lý, giáo viên,... Thuận tiện trong công tác quản lý, cập nhật lịch học, cập nhật điểm, điểm danh,...</p> <p>- Về phía phụ huynh, cho phép theo dõi, quản lý việc học của con em; thuận tiện trong thanh toán học phí và các khoản thu trực tuyến trên Hue-S</p>	UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai từ năm 2019	<p>- Tiếp tục triển khai</p> <p>- Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hệ thống SSO cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VNeID; nghiên cứu giải pháp kết nối dữ liệu ngành giáo dục của tỉnh với CSDL của Bộ Giáo dục và Đào tạo, CSDLQG về DC</p>

33	<p>Mô hình 33: Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID</p>	<p>Từ ngày 22/4/2024 đến 27/6/2024, đã tiếp nhận 2.579 hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua ứng dụng VNeID/3.694 hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp, đạt tỷ lệ 70%</p>	<p>a) Về kỹ thuật, hệ thống phần mềm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống phần mềm hoạt động đôi lúc còn chưa ổn định, bị lỗi dẫn đến việc thực hiện cấp Phiếu LLTP trên VNeID còn chậm, ảnh hưởng đến thời gian thực hiện - Khi người dân hoàn thành nộp hồ sơ trên VNeID thì nhận thông báo gửi hồ sơ thành công. Tuy nhiên, VNeID không thể hiện thông tin thời hạn trả kết quả - Hồ sơ đăng ký đã báo thực hiện thành công, tuy nhiên một số trường hợp hồ sơ chậm chuyển sang Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để tiếp nhận, xử lý - Sau khi trả hồ sơ trên Hệ thống cho người dân, cán bộ tiếp nhận hồ sơ không thể xem lại được nội dung hồ sơ khi nộp để đối chiếu với kết quả cấp Phiếu LLTP. Nhiều trường hợp người dân không thể xem được kết quả Phiếu LLTP bản điện tử trên VNeID với thông báo “không thể thực hiện yêu cầu” - Hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP sau khi tiếp nhận sẽ chuyển tra cứu, xác minh thông tin án tích tại Phòng PV06 và Cục V06, tuy nhiên quá trình thực hiện thao tác gửi hồ sơ tra cứu thường xuyên bị lỗi, không gửi được. Đồng thời, kết quả xác minh từ Cục V06 gửi 	<ul style="list-style-type: none"> - Giúp người dân có thêm lựa chọn khi thực hiện thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp; việc thực hiện trên VNeID (tự động điền thông tin vào biểu mẫu E-form) nhanh chóng, đơn giản, tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại; kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp được trả bản điện tử trong VNeID giúp người dân có thể tái sử dụng - Việc thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID giúp tiết kiệm giấy tờ khi lưu trữ hồ sơ giấy so với các cách làm cũ (Sở Tư pháp chi phải in, lưu trữ kết quả trả lời xác minh thông tin án tích của Công an) 	<p>Sở Tư pháp đang rà soát, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí đầu tư, trang cấp thiết bị (máy tính, máy scan,...) phục vụ công tác đăng ký, quản lý dữ liệu hộ tịch: 11,3 tỷ đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai - Tiếp tục phối hợp Cục C06 - Bộ Công an, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia - Bộ Tư pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thí điểm tại Thừa Thiên Huế, hoàn thiện các chức năng của hệ thống, phần mềm
----	---	--	--	--	---	---

			<p>về Sở Tư pháp (hồ sơ có án tích) thường chậm hơn so với ngày có kết quả thực tế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hiện nay chưa cho phép người dân lựa chọn cấp cả 2 loại phiếu số 1, số 2 (chỉ cho phép chọn 1 trong 2) nên khi người dân có nhu cầu cấp cả 2 loại phiếu thì vẫn chưa thực hiện được trên VNeID - Lỗi trong việc thanh toán tại Napas thường xảy ra, ảnh hưởng đến thời gian nộp hồ sơ của người dân như: thanh toán được thực hiện xong nhưng hồ sơ chưa nộp thành công ngay, mất một thời gian hồ sơ mới được cập nhật thành công; thanh toán tiền bị trừ nhưng thông báo hồ sơ nộp chưa thành công;... <p>b) Về nghiệp vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc cấp Phiếu LLTP cho những trường hợp có án tích và yêu cầu xóa án tích thì để thuận lợi cho mình, người dân sẽ tự nguyện phối hợp, cung cấp các thông tin về án tích tại thời điểm nộp hồ sơ để Sở Tư pháp sớm đề nghị các cơ quan như: Tòa án nhân dân, Cơ quan thi hành án hình sự, dân sự cung cấp các thông tin làm cơ sở xác định điều kiện đương nhiên xóa án tích cho người dân... Tuy nhiên, nếu nộp hồ sơ trên VNeID người dân sẽ không thể cung cấp các thông 			
--	--	--	--	--	--	--

			<p>tin này, ảnh hưởng đến thời gian giải quyết hồ sơ</p> <p>- Tại bước 9.1 Quy trình số 9118/QLHC-TTLLTPQG ngày 05/12/2023 của Cục C06 và Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia về việc thực hiện thí điểm cấp Phiếu LLTP trên VNeID tại tỉnh Thừa Thiên Huế hướng dẫn: Công chức Sở Tư pháp lựa chọn hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP để gửi tra cứu, xác minh thông tin án tích có trước ngày 01/7/2010 tại Phòng PV06, Cục V06. Như vậy, đối với những thông tin án tích có trước ngày 01/7/2010 thì Sở Tư pháp phải gửi tra cứu, xác minh đồng thời cả 02 nơi. Tuy nhiên, hiện nay Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin LLTP chưa hướng dẫn cụ thể việc chuyển kinh phí tra cứu, xác minh cho cơ quan Công an nên Sở Tư pháp còn lúng túng trong quá trình thực hiện</p>			
--	--	--	---	--	--	--

34	<p>Mô hình 34: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID</p>	<p>- Đã ban hành Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 5/6/2024 triển khai thí điểm Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và hoàn thiện nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh</p> <p>- Kết quả: Đến nay, số hồ sơ đang có trên nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử là 1.244.896 hồ sơ. Số hồ sơ khám chữa bệnh thanh toán BHYT liên thông là 5.172.550 hồ sơ. Đẩy nhanh tỷ lệ khám chữa bệnh lập hồ sơ, hiện đang đạt tỷ lệ 86,87% (1.081.474/1.244.896 hồ sơ)</p>	<p>- Tính đến nay, dữ liệu y tế chính thức (dữ liệu khám chữa bệnh bao gồm thông tin hiển thị trên Sổ sức khỏe điện tử) chỉ có thể kết nối, liên thông với CSDLQG về DC qua hệ thống Cổng tiếp nhận dữ liệu giám định BHYT của Bảo hiểm xã hội</p> <p>- Đối với Quyết định số 1332/QĐ-BYT ngày 21/5/2024 của Bộ Y tế về việc ban hành Sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên VNeID vừa mới ban hành, nên các cơ sở khám chữa bệnh chưa thể điều chỉnh, bổ sung kịp thời thông tin vào phần mềm quản lý bệnh viện HIS theo quy định, chưa có ngay đầy đủ thông tin trên Sổ sức khỏe điện tử sau ngày 01/7/2024</p> <p>- Bộ Y tế chưa có hướng dẫn đối với các cơ sở khám chữa bệnh chưa ký hợp đồng khám chữa bệnh BHYT gửi dữ liệu lên Cổng tiếp nhận dữ liệu giám định BHYT, khi người dân đến khám tại các cơ sở này sẽ không có dữ liệu trên Cổng BHYT dẫn đến không có thông tin trên Sổ sức khỏe điện tử</p> <p>- Nền tảng Hồ sơ sức khỏe của địa phương tích hợp từ nhiều hệ thống, dữ liệu, nên chưa thể triển khai ngay việc lấy nguồn dữ liệu từ Hồ sơ sức khỏe của tỉnh tích hợp lên VNeID</p>	<p>- Sở Y tế đang rà soát, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí đầu tư Phòng Máy chủ (DATA CENTER): 6,435 tỷ đồng; bố trí kinh phí Triển khai nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh: 5 tỷ đồng</p>	<p>- Tiếp tục triển khai</p> <p>- Sở Y tế phối hợp các đơn vị liên quan tiếp tục hoàn thiện nền tảng quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, báo cáo UBND tỉnh chủ trương đầu tư triển khai hạ tầng, phần mềm trang thiết bị khám lập hồ sơ. Duy trì việc tạo lập hồ sơ sức khỏe của người dân từ CSDL đối tượng tham gia BHXH, BHYT, dữ liệu dân cư của người dân trên địa bàn tỉnh</p> <p>- Kiến nghị BHXH Việt Nam cho phép kết nối, liên thông dữ liệu giữa nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh với Cổng tiếp nhận giám định BHYT của BHXH</p> <p>- Phối hợp Cục C06 - Bộ Công an để kết nối, liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử của tỉnh với CSDLQG về DC; phối hợp kết nối, chia sẻ thông tin sức khỏe của người dân trên địa bàn tỉnh lên ứng dụng VNeID</p>
----	--	---	---	--	--

35	Mô hình 35: Khu chung cư, khu đô thị mới kiểu mẫu về thực hiện Đề án 06	Đến nay, đã triển khai tại 05 Khu chung cư, Khu đô thị mới (Chung cư Xuân Phú, Nera Garden; Khu đô thị Phú Mỹ An, Royal Park, Manor Crown); đã hướng dẫn công dân nộp 300 hồ sơ DVC trực tuyến; thu nhận hồ sơ định danh điện tử mức 2: 275 hồ sơ	Một số Khu chung cư, Khu đô thị chưa có Ban quản lý nên chưa thể triển khai được mô hình	Việc triển khai nhận được sự đồng thuận, tích cực ủng hộ của người dân tại các khu chung cư, khu đô thị. Tạo thuận lợi cho người dân trong việc giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; góp phần đảm bảo ANTT trên địa bàn	Các doanh nghiệp phối hợp (VNPT, Viettel Thừa Thiên Huế) hỗ trợ trang thiết bị (máy tính, máy in, máy scan, đường truyền mạng,...) lắp đặt tại các điểm triển khai	- Tiếp tục triển khai - Công an tỉnh chỉ đạo Công an các địa phương tiếp tục rà soát, triển khai tại các Khu chung cư, Khu đô thị đủ điều kiện triển khai trên địa bàn
36	Mô hình 36: Tạo lập địa chỉ số gắn với thông tin trên CSDLQG về DC để quản lý và hỗ trợ công dân trong trường hợp cần thiết	Đã thu thập 105.733 địa chỉ số (thông tin về nhà ở gắn định vị GPS, cùng với thông tin công dân trong hộ) được triển khai trên địa bàn huyện Quảng Điền, Phong Điền, Phú Lộc để phục vụ công tác quản lý cư trú và hỗ trợ trong tình huống khẩn cấp	Việc thu thập địa chỉ số được thực hiện trên ứng dụng Hue-S tại chức năng "Nhà của tôi", trong quá trình thu thập, bắt buộc công dân phải chụp ảnh ngôi nhà hoặc chọn ảnh có sẵn, nên còn hạn chế đối với các trường hợp công dân không sử dụng thiết bị di động, người lớn tuổi,...	Việc tạo lập địa chỉ số (thông tin về nhà ở gắn định vị GPS, cùng với thông tin công dân trong hộ đã được xác thực với CSDLQG về DC) góp phần hình thành Bản đồ số của tỉnh, phục vụ đặc lực công tác quản lý cư trú và hỗ trợ người dân trong tình huống khẩn cấp như khoanh vùng di dời khi có thiên tai, lụt, bão,...	Kinh phí thường xuyên của các địa phương	- Tiếp tục triển khai - Phối hợp Cục C06 - Bộ Công an nghiên cứu giải pháp kết nối dữ liệu địa chỉ số đã thu thập với CSDL đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất
IV	NHÓM SỐ HÓA, TẠO LẬP DỮ LIỆU DÙNG CHUNG TRÊN HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ PHỤC VỤ CẢI CÁCH TTHC (03 MÔ HÌNH)					

37	<p>Mô hình 37: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CSDLQG về DC, VNeID</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thành việc xây dựng CSDL đất đai 9/9 huyện, thị xã, thành phố Huế (141 đơn vị cấp xã) với 1.075.309 thửa đất (trong đó có 545.891 thửa có thuộc tính và hồ sơ quét) đưa vào vận hành trên Hệ thống phần mềm VBDLIS theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường đang vận hành cơ sở dữ liệu đất đai trên Hệ thống Phần mềm VBDLIS của Tập đoàn Viettel theo dự án "Tăng cường quản lý đất đai và xây dựng CSDL đất đai" (dự án VILG), sử dụng miễn phí. Ngày 06/5/2024, Tập đoàn Viettel có thông báo việc gia hạn sử dụng hạ tầng, phần mềm VBDLIS tại tỉnh Thừa Thiên Huế đến ngày 15/7/2024. Hiện, Sở đang tiến hành lập các thủ tục thuê dịch vụ công nghệ thông tin có sẵn trên thị trường theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 5/9/2019 của Chính phủ. Sở sẽ thực hiện triển khai kết nối, tích hợp, liên thông CSDL đất đai tỉnh Thừa Thiên Huế với CSDLQG về đất đai, CSDLQG về DC khi có Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm và hành lang pháp lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>		<p>Sở Tài nguyên và Môi trường đang lập các thủ tục thuê dịch vụ công nghệ thông tin có sẵn trên thị trường để quản lý dữ liệu đất đai của tỉnh</p>	<p>- Tiếp tục triển khai</p>
----	--	--	---	--	---	------------------------------

38	<p>Mô hình 38: Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC, như: lao động xã hội, các tổ chức, đoàn hội... phục vụ cải cách TTHC</p>	<p>- Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án số hóa dữ liệu hộ tịch theo Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh và Công văn số 75/HTQTCT-HT ngày 25/01/2024 của Cục Hộ tịch. Đến nay, đã hoàn thành scan tài liệu tại 09/09 cấp huyện, hoàn thành nhập liệu tại 05/09 cấp huyện</p> <p>- Công an tỉnh phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm sạch, cập nhật 658.187 dữ liệu Người lao động trên hệ thống Cơ sở DLQG về DC</p> <p>- Sở Nội vụ đã hoàn thành cập nhật 31.732 hồ sơ dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và được kết nối, chia sẻ với CSDLQG về cán bộ, công chức, viên chức do Bộ Nội vụ quản lý</p> <p>- Chỉ đạo triển khai thực hiện việc rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào phần mềm quản lý trên nền tảng CSDLQG về DC trên địa bàn. Kết quả, đã cập nhật 74.945 dữ liệu hội viên Hội Người cao tuổi; 61.956 dữ liệu hội viên Hội Nông dân; 15.862 dữ liệu hội viên Hội Cựu chiến binh; 10.703 dữ liệu hội viên Hội Chữ thập đỏ; 49.589 dữ liệu Phương tiện giao thông</p>	<p>- Một số cơ sở dữ liệu chuyên ngành như: nhà ở, đất đai, hộ tịch, giáo dục,... chưa hoàn thành làm sạch và chia sẻ, kết nối với CSDLQG về DC, do vậy chưa thể triển khai ngay dữ liệu đã được số hóa, làm sạch để cắt giảm thủ tục hành chính cho người dân đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí</p> <p>- Về số hóa dữ liệu hộ tịch: Hiện, dữ liệu hộ tịch đã được số hóa chưa được đối sánh, làm sạch, xác thực với CSDLQG về DC. UBND tỉnh đã có văn bản đề nghị Cục Hộ tịch - Bộ Tư pháp và Cục C06 - Bộ Công an hỗ trợ tỉnh thực hiện đối soát, xác thực, làm sạch dữ liệu hộ tịch được số hóa theo hình thức cuốn chiếu nhằm đánh giá dữ liệu đã thu thập của từng đơn vị; đồng thời, giảm tải áp lực đối với cấp xã trong việc làm sạch, đối soát dữ liệu</p>	<p>Việc số hóa, tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC, hình thành nên bộ dữ liệu dùng chung của tỉnh giúp đơn giản hóa quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC (tra cứu thông tin công dân có sẵn trong hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh); nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản lý Nhà nước</p>		<p>- Tiếp tục triển khai</p> <p>- Về số hóa dữ liệu hộ tịch: Sở Tư pháp tiếp tục đơn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án số hóa dữ liệu hộ tịch</p> <p>- Công an tỉnh chỉ đạo Công an các địa phương duy trì việc rà soát, xác thực, cập nhật các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, dữ liệu các hội, đoàn thể vào CSDLQG về DC</p>
----	---	---	---	---	--	--

39	Mô hình 39: Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VNeID	Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt. Chỉ đạo rà soát, làm sạch dữ liệu an sinh xã hội phục vụ chi trả ASXH không dùng tiền mặt. Kết quả: Đã thực hiện rà soát 118.151/118.151 đối tượng ASXH, đạt tỷ lệ 100%; Đã cập nhật trạng thái chi trả cho 100% đối tượng ASXH; Đã cập nhật việc chi trả qua tài khoản trên CSDLQG về DC cho 25.163 trường hợp đối tượng BTXH và Người có công, đạt tỷ lệ 42,94%	Việc triển khai chi trả An sinh xã hội không dùng tiền mặt còn gặp nhiều khó khăn. Qua lấy phiếu đánh giá nhu cầu chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt, nhất là ở các xã miền vùng núi, vùng sâu vùng xa, phần lớn Người có công, thân nhân Người có công là người đã lớn tuổi, bệnh tật, không có người thân,... vì vậy có nhu cầu nhận trực tiếp tiền mặt	Việc triển khai mô hình giúp quản lý toàn bộ các đối tượng an sinh xã hội đã được số hóa, làm sạch, xác thực với CSDLQG về DC; đảm bảo chi trả chính xác, đúng đối tượng hưởng	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đang rà soát, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai rà soát, làm sạch, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu ngành Lao động - Thương binh và Xã hội với CSDLQG về DC	- Tiếp tục triển khai - Đẩy mạnh việc rà soát, tạo tài khoản phục vụ chi trả không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn
V	NHÓM PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA LÃNH ĐẠO CÁC CẤP (07 MÔ HÌNH)					
40	Mô hình 40: Phân tích tình hình dân cư	Đã triển khai báo cáo số về phân tích tình hình cơ bản dân cư trên địa bàn tỉnh (các thông tin cơ bản được lấy từ API thống kê do Cục C06 cung cấp)	API do Cục C06 cung cấp chưa đảm bảo đáp ứng các tiêu chí theo đề nghị của tỉnh phục vụ phân tích, đánh giá tình hình dân cư trên địa bàn	Thông qua CDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình dân cư trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội		- Tiếp tục triển khai - Đề nghị Cục C06 hỗ trợ, cung cấp API phục vụ phân tích, thống kê, báo cáo về tình hình dân cư đáp ứng các tiêu chí theo đề nghị của tỉnh

41	Mô hình 41: Phân tích tình hình lao động	Sở Thông tin và Truyền thông đã có Công văn số 2067/STTTT-IOC ngày 01/8/2023 gửi Cục C06 đề nghị chia sẻ thông tin trong CSDLQG về DC phục vụ triển khai các mô hình tại Kế hoạch phối hợp số 171/KHPH-BCA-UBND ngày 28/4/2023	Chưa được Cục C06 cung cấp API phân tích, đánh giá tình hình lao động			<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp các đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động năm 2024; rà soát, làm sạch, cập nhật dữ liệu người lao động - Đề nghị Cục C06 hỗ trợ, cung cấp API phục vụ phân tích, thống kê, báo cáo về tình hình lao động
42	Mô hình 42: Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú	Như Mô hình 41	Chưa được Cục C06 cung cấp API phân tích, đánh giá tình hình du lịch thông qua lưu trú			<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai - Đề nghị Cục C06 hỗ trợ, cung cấp API phục vụ phân tích, thống kê, báo cáo về tình hình du lịch thông qua lưu trú
43	Mô hình 43: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn	Như Mô hình 41	Chưa được Cục C06 cung cấp API phân tích, đánh giá tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn			<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai - Đề nghị Cục C06 hỗ trợ, cung cấp API phục vụ phân tích, thống kê, báo cáo về tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn

44	<p>Mô hình 44: Triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số</p>	<p>- Công an tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2800/KH-CAT ngày 26/4/2024 về tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Luật Căn cước trong CAND” và Kế hoạch số 2801/KH-CAT ngày 26/4/2024 của Công an tỉnh về tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử của Việt Nam”</p> <p>- Tổ chức Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024 trên nền tảng Hue-S. Hội thi diễn ra trong 04 tuần, từ ngày 17/6/2024 - 14/7/2024</p>		<p>Việc tổ chức các cuộc thi trực tuyến nhận được sự hưởng ứng tham gia nhiệt tình từ đông đảo mọi tầng lớp</p>		<p>- Tiếp tục triển khai</p>
45	<p>Mô hình 45: Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC tỉnh</p>	<p>- Đã xây dựng Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC tỉnh. Tổ chức giám sát, cảnh báo an toàn thông tin cho 141 đơn vị cấp xã, 09 đơn vị cấp huyện và các đơn vị cấp sở</p> <p>- Hàng năm, tổ chức diễn tập thực chiến bảo đảm an ninh an toàn thông tin</p>		<p>Triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh an toàn thông tin tối thiểu cấp độ 3. Hiện, hệ thống Cơ sở hạ tầng thông tin tập trung của tỉnh đã được phê duyệt cấp độ và phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ 3 đối với 17 hệ thống thông tin và cấp độ 2 đối với 25 hệ thống thông tin; đã triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp</p>	<p>UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai từ năm 2019</p>	<p>- Tiếp tục triển khai</p>

46	Mô hình 46: Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use)	Như Mô hình 29				- Tiếp tục triển khai
----	--	----------------	--	--	--	-----------------------

Phụ lục V
BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN 17 MÔ HÌNH TẠI TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

(Kèm theo Báo cáo số 108/BC-BCĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024
của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Đang nghiên cứu triển khai: 02 mô hình, gồm:

(1) Mô hình: Đánh giá trách nhiệm cán bộ, công chức trong thực hiện Đề án 06.

(2) Mô hình: Thu phí không dùng tiền mặt tại các điểm đỗ xe, bãi đỗ xe tĩnh²³.

2. Tổng số mô hình đã triển khai: 15 mô hình²⁴, cụ thể:

TT	Mô hình	Kết quả thực hiện	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất
1	Xây dựng Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử, sổ sức khỏe điện tử	<p>- Đã ban hành Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 5/6/2024 triển khai thí điểm Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và hoàn thiện nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh</p> <p>- Kết quả: Đến nay, số hồ sơ đang có trên nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử là 1.244.896 hồ sơ. Số hồ sơ khám chữa bệnh thanh toán BHYT liên thông là 5.172.550 hồ sơ. Đẩy nhanh tỷ lệ khám chữa bệnh lập hồ sơ, hiện đang đạt tỷ lệ 86,87% (1.081.474/1.244.896 hồ sơ)</p>	<p>- Tính đến nay, dữ liệu y tế chính thức (dữ liệu khám chữa bệnh bao gồm thông tin hiển thị trên Sổ sức khỏe điện tử) chỉ có thể kết nối, liên thông với CSDLQG về DC qua hệ thống Cổng tiếp nhận dữ liệu giám định BHYT của Bảo hiểm xã hội</p> <p>- Đối với Quyết định số 1332/QĐ-BYT ngày 21/5/2024 của Bộ Y tế về việc ban hành Sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên VNeID vừa mới ban hành, nên các cơ sở khám chữa bệnh chưa thể điều chỉnh, bổ sung kịp thời thông tin vào phần mềm quản lý bệnh viện HIS theo quy định, chưa có ngay đầy đủ thông tin trên Sổ sức khỏe điện tử sau ngày 01/7/2024</p> <p>- Bộ Y tế chưa có hướng dẫn đối với các cơ sở khám chữa bệnh chưa ký hợp đồng khám chữa bệnh BHYT gửi dữ liệu lên Cổng tiếp nhận dữ liệu giám định</p>	<p>- Đề nghị BHXH Việt Nam cho phép kết nối, liên thông dữ liệu giữa nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh với Cổng tiếp nhận giám định BHYT của BHXH</p> <p>- Đề nghị Cục C06 - Bộ Công an hỗ trợ, hướng dẫn kết nối, liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử của tỉnh với CSDLQG về DC; phối hợp kết nối, chia sẻ thông tin sức khỏe của người dân trên địa bàn tỉnh lên ứng dụng VNeID</p>

²³ UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3777/UBND-TĐKT ngày 17/4/2024, Công văn số 4772/UBND-TĐKT ngày 14/5/2024 chỉ đạo mở rộng triển khai thí điểm các mô hình thuộc Đề án 06. Trong đó, giao UBND thành phố Huế phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, triển khai giải pháp Thu phí không dùng tiền mặt tại các điểm trông giữ xe, các bến xe tĩnh trên địa bàn thành phố.

²⁴ Trong đó: 12 mô hình đã triển khai theo Kế hoạch số 153/KH-BCĐ ngày 24/10/2023 của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh về phối hợp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 tại Thừa Thiên Huế (Mô hình 1, 4, 7, 20, 26, 29, 32, 33, 34, 36, 37, 39, 45); 03 mô hình nằm ngoài Kế hoạch số 153/KH-BCĐ ngày 24/10/2023, tỉnh đã chỉ đạo triển khai thực hiện trên địa bàn.

			BHYT, khi người dân đến khám tại các cơ sở này sẽ không có dữ liệu trên Cổng BHYT dẫn đến không có thông tin trên Sổ sức khỏe điện tử - Nên tăng Hồ sơ sức khỏe của địa phương được xây dựng, tích hợp từ nhiều hệ thống, nhiều nguồn dữ liệu của toàn ngành Y tế, nên chưa thể triển khai ngay việc lấy nguồn dữ liệu từ Hồ sơ sức khỏe của tỉnh tích hợp lên VNeID	
2	Thí điểm Kiosk khám sức khỏe tại các cơ sở khám chữa bệnh	Phối hợp Cục C06, nhà thầu tổ chức khảo sát tại Bệnh viện Trung ương Huế. Hiện, đang liên hệ với HDBank để triển khai Kiosk khám chữa bệnh theo chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP		
3	Triển khai thí điểm Học bạ số cấp tiểu học	- Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng Cơ sở dữ liệu về thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh... (100% trẻ em, học sinh có hồ sơ số; 100% trường học triển khai thu học phí và các khoản thu hợp pháp khác bằng hình thức không dùng tiền mặt, trong năm học 2023-2024 đã thanh toán trên Hue-S 6.123 giao dịch với tổng số tiền là 2,235 tỷ đồng). Ứng dụng Hue-S đã cung cấp chức năng “Giáo dục đào tạo” để hỗ trợ giáo viên cập nhật điểm, điểm danh, ... - Hiện, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hệ thống SSO cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VNeID. Dự kiến đưa vào sử dụng trong năm học 2024 - 2025	Chưa có giải pháp để kết nối dữ liệu đã thu thập với hệ thống thông tin của ngành Giáo dục và Đào tạo	Đề nghị Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ, hướng dẫn giải pháp kết nối dữ liệu ngành giáo dục của tỉnh với CSDL của Bộ Giáo dục và Đào tạo, CSDLQG về DC
4	Chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt	Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt. Chỉ đạo rà soát, làm sạch dữ liệu an sinh xã hội phục vụ chi trả ASXH không dùng tiền mặt. Kết quả: Đã thực hiện rà soát 118.151/118.151 đối tượng ASXH, đạt tỷ lệ 100%; Đã cập nhật trạng thái chi trả cho 100% đối tượng ASXH; Đã cập nhật việc chi trả qua tài khoản trên CSDLQG về DC cho 25.163 trường hợp đối tượng BTXH và Người có công, đạt tỷ lệ 42,94%	Việc triển khai chi trả An sinh xã hội không dùng tiền mặt còn gặp nhiều khó khăn. Qua lấy phiếu đánh giá nhu cầu chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt, nhất là ở các xã miền vùng núi, vùng sâu vùng xa, phần lớn Người có công, thân nhân Người có công là người đã lớn tuổi, bệnh tật, không có người thân,... vì vậy có nhu cầu nhận trực tiếp tiền mặt	

5	Vay tín chấp	Trong 06 tháng đầu năm 2024, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã giải quyết cho 9.134 lượt hộ vay vốn với tổng kinh phí 552.426 triệu đồng của 03 chương trình vay, cụ thể: Cho vay hộ nghèo: 365 lượt hộ vay/23.160 triệu đồng; cho vay hộ cận nghèo: 3.680 lượt hộ vay/216.271 triệu đồng; cho vay hộ mới thoát nghèo: 5.089 lượt hộ vay/312.995 triệu đồng		
6	Triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp	Từ ngày 22/4/2024 đến 27/6/2024, đã tiếp nhận 2.579 hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua ứng dụng VNeID/3.694 hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp, đạt tỷ lệ 70%	<p>a) Về kỹ thuật, hệ thống phần mềm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống phần mềm hoạt động đôi lúc còn chưa ổn định, bị lỗi dẫn đến việc thực hiện cấp Phiếu LLTP trên VNeID còn chậm, ảnh hưởng đến thời gian thực hiện - Khi người dân hoàn thành nộp hồ sơ trên VNeID thì nhận thông báo gửi hồ sơ thành công. Tuy nhiên, VNeID không thể hiện thông tin thời hạn trả kết quả - Hồ sơ đăng ký đã báo thực hiện thành công, tuy nhiên một số trường hợp hồ sơ chậm chuyển sang Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để tiếp nhận, xử lý - Sau khi trả hồ sơ trên Hệ thống cho người dân, cán bộ tiếp nhận hồ sơ không thể xem lại được nội dung hồ sơ khi nộp để đối chiếu với kết quả cấp Phiếu LLTP. Nhiều trường hợp người dân không thể xem được kết quả Phiếu LLTP bản điện tử trên VNeID với thông báo “không thể thực hiện yêu cầu” - Hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP sau khi tiếp nhận sẽ chuyển tra cứu, xác minh thông tin án tích tại Phòng PV06 và Cục V06, tuy nhiên quá trình thực hiện thao tác gửi hồ sơ tra cứu thường xuyên bị lỗi, không gửi được. Đồng thời, kết quả xác minh từ Cục V06 gửi về Sở Tư pháp (hồ sơ có án tích) thường chậm hơn so với ngày có kết quả thực tế - Hệ thống hiện nay chưa cho phép người dân lựa chọn cấp cả 2 loại phiếu số 1, số 2 (chỉ cho phép chọn 	

			<p>1 trong 2) nên khi người dân có nhu cầu cấp cả 2 loại phiếu thì vẫn chưa thực hiện được trên VNeID</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lỗi trong việc thanh toán tại Napas thường xảy ra, ảnh hưởng đến thời gian nộp hồ sơ của người dân như: thanh toán được thực hiện xong nhưng hồ sơ chưa nộp thành công ngay, mất một thời gian hồ sơ mới được cập nhật thành công; thanh toán tiền bị trừ nhưng thông báo hồ sơ nộp chưa thành công;... <p>b) Về nghiệp vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc cấp Phiếu LLTP cho những trường hợp có án tích và yêu cầu xóa án tích thì để thuận lợi cho mình, người dân sẽ tự nguyện phối hợp, cung cấp các thông tin về án tích tại thời điểm nộp hồ sơ để Sở Tư pháp sớm đề nghị các cơ quan như: Tòa án nhân dân, Cơ quan thi hành án hình sự, dân sự cung cấp các thông tin làm cơ sở xác định điều kiện đương nhiên xóa án tích cho người dân... Tuy nhiên, nếu nộp hồ sơ trên VNeID người dân sẽ không thể cung cấp các thông tin này, ảnh hưởng đến thời gian giải quyết hồ sơ - Tại bước 9.1 Quy trình số 9118/QLHC-TTLLTPQG ngày 05/12/2023 của Cục C06 và Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia về việc thực hiện thí điểm cấp Phiếu LLTP trên VNeID tại tỉnh Thừa Thiên Huế hướng dẫn: Công chức Sở Tư pháp lựa chọn hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP để gửi tra cứu, xác minh thông tin án tích có trước ngày 01/7/2010 tại Phòng PV06, Cục V06. Như vậy, đối với những thông tin án tích có trước ngày 01/7/2010 thì Sở Tư pháp phải gửi tra cứu, xác minh đồng thời cả 02 nơi. Tuy nhiên, hiện nay Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin LLTP chưa hướng dẫn cụ thể việc chuyển kinh phí tra cứu, xác minh cho cơ quan Công an nên Sở Tư pháp còn lúng túng trong quá trình thực hiện 	
--	--	--	---	--

7	Cơ sở dữ liệu đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thành việc xây dựng CSDL đất đai 9/9 huyện, thị xã, thành phố Huế (141 đơn vị cấp xã) với 1.075.309 thửa đất (trong đó có 545.891 thửa có thuộc tính và hồ sơ quét) đưa vào vận hành trên Hệ thống phần mềm VBDLIS theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường	Chưa có giải pháp để làm sạch, xác thực và kết nối dữ liệu đã thu thập với Hệ thống CSDLQG về DC	(1) Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan có hướng dẫn chuẩn hóa, xác thực, kết nối dữ liệu đã thu thập được với CSDLQG về DC. (2) Bộ Tài nguyên và Môi trường sớm hoàn thiện hành lang pháp lý, quy định kỹ thuật, hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm để tích hợp CSDL đất đai của địa phương vào CSDLQG về đất đai để kết nối với CSDLQG về DC
8	Giải pháp chuẩn hóa đánh số nhà	Đã thu thập 105.733 địa chỉ số (thông tin về nhà ở gắn định vị GPS, cùng với thông tin công dân trong hộ) được triển khai trên địa bàn huyện Quảng Điền, Phong Điền, Phú Lộc để phục vụ công tác quản lý cư trú và hỗ trợ trong tình huống khẩn cấp	Việc thu thập địa chỉ số được thực hiện trên ứng dụng Hue-S tại chức năng "Nhà của tôi", trong quá trình thu thập, bắt buộc công dân phải chụp ảnh ngôi nhà hoặc chọn ảnh có sẵn, nên còn hạn chế đối với các trường hợp công dân không sử dụng thiết bị di động, người lớn tuổi,...	Đề nghị Cục C06 - Bộ Công an hỗ trợ, hướng dẫn giải pháp kết nối dữ liệu địa chỉ số đã thu thập với CSDL đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất
9	Triển khai thí điểm 02 dịch vụ công liên thông	- Triển khai Mô hình 1: Triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 25/8/2023 đẩy mạnh triển khai 02 nhóm TTHC liên thông trên địa bàn tỉnh; tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc triển khai thực hiện 02 nhóm TTHC liên thông của các địa phương. - UBND tỉnh đã ban hành Quyết định công bố danh mục TTHC 02 DVC liên thông và Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện 02 DVC liên thông điện tử trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		
10	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Triển khai Mô hình 4: Lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số. Tỉnh đã xây dựng Kho hồ sơ điện tử cá nhân kết nối với Kho dữ liệu điện tử của Cổng DVCQG và tái sử dụng hồ sơ đã số hóa, kết quả giải quyết TTHC.		

		Thực hiện 100% số hóa hồ sơ (trừ hồ sơ nộp trực tuyến), kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC triển khai thực hiện đồng bộ tại Bộ phận Một cửa của cả 03 cấp chính quyền; Thực hiện đồng bộ dữ liệu liên thông từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh sang Hệ thống cơ sở dữ liệu của một số các bộ ngành.		
11	Tập huấn, đào tạo trên phần mềm MOOC	- Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp Cục C06 và Trường Đại học Bách khoa Hà Nội tổ chức đào tạo, tập huấn cho 813 cán bộ, công chức, viên chức về nâng cao nhận thức an toàn trên không gian số trên nền tảng đào tạo trực tuyến (MOOC), thời gian từ ngày 14/5/2024 đến ngày 20/5/2024 - Sở Thông tin và Truyền thông triển khai Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (OneTouch) trên ứng dụng Hue-S. Đến nay, đã triển khai 04 khóa học, 06 giảng viên với 44.260 học viên tham gia		
12	Hạ tầng triển khai Đề án 06, Chuyển đổi số	Triển khai Mô hình 26: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP); Mô hình 45: Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC tỉnh. Kết quả cụ thể: (1) Về nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP): Đã xây dựng và vận hành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP). Hiện, trục LGSP tỉnh đã kết nối trục NDXP quốc gia và thực hiện tích hợp với 13 Hệ thống thông tin, CSDL các Bộ, Ngành qua LGSP và NDXP. (2) Về Trung tâm Giám sát an ninh mạng (SOC): Đã xây dựng Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC tỉnh. Tổ chức giám sát, cảnh báo an toàn thông tin cho 141 đơn vị cấp xã, 09 đơn vị cấp huyện và các đơn vị cấp sở. (3) Về Trung tâm Giám sát, Điều hành Đô thị thông minh tỉnh (IOC): Đã thành lập và đưa vào hoạt động Trung tâm IOC từ năm 2019 nhằm vận hành các hệ thống thông tin phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp DVC trực tuyến,...		
13	Chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng	Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh đã ban hành Công văn số 83/BCĐ-TĐKT ngày 27/5/2024 về triển khai phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả		

	tháng không dùng tiền mặt	lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội trên nền CSDLQG về DC. Đến nay, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng không dùng tiền mặt cho 17.324 người hưởng, đạt tỷ lệ 52%.		
14	Số hóa hộ tịch	UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 07/4/2023 triển khai thực hiện. Đến nay đã hoàn thành scan tài liệu tại 09/09 cấp huyện, nhập liệu 286.448 trường hợp đạt 19,95%.	Dữ liệu đã số hóa chưa được đối sánh, làm sạch, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Bộ Tư pháp, Bộ Công an tạo điều kiện, hỗ trợ tỉnh thực hiện đối soát, xác thực, làm sạch dữ liệu Hộ tịch đã số hóa theo hình thức cuộn chiếu nhằm đánh giá dữ liệu đã thu thập của từng đơn vị; đồng thời, giảm tải áp lực đối với cấp xã trong việc làm sạch, đối soát dữ liệu.
15	Thu khoán hộ kinh doanh; hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền	<p>- UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 16/4/2024 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền trên địa bàn; ban hành 04 văn bản²⁵ chỉ đạo Cục Thuế tỉnh triển khai các giải pháp thu thuế khoán hộ kinh doanh cá thể và đẩy mạnh triển khai thực hiện hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền cho 100% cơ sở kinh doanh thuộc diện. Đến nay, có 208/310 cơ sở kinh doanh đã triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, đạt tỷ lệ 67%. Trong đó có 108/157 cơ sở kinh doanh ngành nghề ăn uống, đạt tỷ lệ 69%.</p> <p>- Chỉ đạo Cục Thuế tỉnh triển khai rà soát, chuẩn hóa thông tin đăng ký thuế cá nhân, chủ hộ kinh doanh để đồng bộ dữ liệu về thuế với CSDLQG về DC, chuyển sang sử dụng mã số định danh cá nhân thay cho mã số thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế. Đến nay, đã rà soát 40.896/76.488 mã số thuế, đạt tỷ lệ 54% (trong đó, có 23.385 dữ liệu đã được chuẩn hóa, đạt tỷ lệ 31%).</p>		

²⁵ Công văn số 3777/UBND-TĐKT ngày 17/4/2024; Công văn số 4772/UBND-TĐKT ngày 14/5/2024; Công văn số 5664/UBND-TĐKT ngày 03/6/2024; Công văn số 5668/UBND-TĐKT ngày 03/6/2024.

Phụ lục VI
KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CỦA NGHỊ QUYẾT 175 GIAI ĐOẠN 1 (2023 - 2025)

*(Kèm theo Báo cáo số 108/BC-BCĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024
của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tỉnh Thừa Thiên Huế)*

STT	Đơn vị chủ trì	Nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Văn bản chỉ đạo	Thời gian hoàn thành	Kết quả		Nguyên nhân
						Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành	
1	Sở Tư pháp	Đưa vào sử dụng ngay với các dữ liệu hộ tịch đã được số hóa, làm sạch với cơ sở dữ liệu dân cư để cắt giảm các thủ tục hành chính cho người dân, tránh lãng phí, báo cáo kết quả trong tháng 2/2024 và có lộ trình hoàn thành tiếp theo	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư, Tổ công tác Đề án 06 cấp xã	Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024	Trong năm 2024		UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 07/4/2023 triển khai thực hiện. Đến nay đã hoàn thành scan tài liệu tại 09/09 cấp huyện, nhập liệu 286.448 trường hợp đạt 19,95%.	Căn cứ đề nghị của UBND tỉnh về việc trích xuất dữ liệu hộ tịch đã thu thập được gửi Cục Hộ tịch theo hình thức cuốn chiếu, Cục Hộ tịch đã trả lời “Không thực hiện cuốn chiếu như kế hoạch của UBND tỉnh mà phải hoàn thành nhập liệu, trích xuất tổng thể dữ liệu chuyển C06 rà soát theo Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022”. Do vậy, dữ liệu đã số hóa chưa được đối sánh, làm sạch, xác thực với CSDLQG về DC.

2	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đưa vào sử dụng ngay với các dữ liệu đất đai đã được số hóa, làm sạch với cơ sở dữ liệu dân cư để cắt giảm các thủ tục hành chính cho người dân, tránh lãng phí, báo cáo kết quả trong tháng 2/2024 và có lộ trình hoàn thành tiếp theo			Thường xuyên	Sở Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thành việc xây dựng CSDL đất đai 9/9 huyện, thị xã, thành phố Huế (141 đơn vị cấp xã) với 1.075.309 thửa đất (trong đó có 545.891 thửa có thuộc tính và hồ sơ quét) đưa vào vận hành trên Hệ thống phần mềm VBDLIS theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường	
3	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đưa vào sử dụng ngay với dữ liệu ngành lao động đã được số hóa, làm sạch với cơ sở dữ liệu dân cư để cắt giảm các thủ tục hành chính cho người dân, tránh lãng phí, báo cáo kết quả trong tháng 2/2024 và có lộ trình hoàn thành tiếp theo			Thường xuyên	Đối với số hóa dữ liệu ASXH, Thừa Thiên Huế đã hoàn thành việc số hóa. Cụ thể: Đã thực hiện rà soát, cập nhật 118.370/118.370 đối tượng ASXH vào CSDLQG về DC, đạt tỉ lệ 100%; Đã cập nhật trạng thái chi trả cho 100% đối tượng ASXH; Đã cập nhật việc chi trả qua tài khoản vào CSDLQG về DC cho 26.999 trường hợp đối tượng BTXH và Người có công, đạt tỉ lệ 44,62%.	